

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

----------

NGUYỄN TRÍ

BÌA DƯỠNG NĂNG LỰC NGHỀ NGHIỆP CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG
ĐÁNH BẮT HẢI SẢN TẠI TỈNH PHÚ YÊN

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: GIÁO DỤC HỌC

Thành Phố Hồ Chí Minh, Tháng 7 năm 2024

Công trình được hoàn thành tại **Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS.VÕ THỊ NGỌC LAN

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

TT	Từ viết tắt	Nội dung chữ viết tắt
1	CBQL	Cán bộ quản lý
2	CDC	Centers for Disease Control and Prevention (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật)
3	CG	Chuyên gia
4	DACUM	Developing a Curriculum (Phát triển chương trình đào tạo)
5	ĐTB	Điểm trung bình
6	FAO	Food and Agriculture Organization of the United Nations (Tổ chức Nông lương Liên Hiệp Quốc)
7	ILO	International Labour Organization (Tổ chức Lao động Quốc tế)
8	IMO	International Maritime Organization (Tổ chức Hàng hải quốc tế)
9	MD	Mô đun
10	NL	Năng lực
11	NLĐĐBHS	Người lao động đánh bắt hải sản
12	NLNN	Năng lực nghề nghiệp
13	NLTH	Năng lực thực hiện
14	SEAFDEC	The Southeast Asian Fisheries Development Center (Trung tâm phát triển nghề cá Đông Nam Á)
15	SL	Số lượng
16	STCW	Standards of Training, Certification and Watch keeping (Công ước quốc tế về tiêu chuẩn đào tạo, chứng nhận và bảo vệ cho thuyền viên)
17	TNTT	Tai nạn thương tích
18	UBND	Ủy ban nhân dân

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Hiện nay, nghề cá ở Việt Nam có đặc thù là nghề cá quy mô nhỏ (Nguyễn Văn Kháng, 2011) nhưng là nghề nặng nhọc, nguy hiểm, người lao động đánh bắt hải sản phải làm việc trong điều kiện khắc nghiệt của biển. Trong khi đó, trình độ chuyên môn nghề nghiệp của người lao động còn thấp, ít được đào tạo, bồi dưỡng (Lại Xuân Môn, 2013; Lê Hồng Minh, 2011).

Phú Yên là một tỉnh vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, có ngư trường khai thác hải sản rộng lớn. Tính đến năm 2022, toàn tỉnh có tổng số 4108 tàu cá với hơn 31038 người lao động tham gia làm việc trên tàu cá. Tuy nhiên hầu hết người lao động có trình độ chuyên môn nghề nghiệp thấp, chủ yếu dựa vào kinh nghiệm, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn hoạt động đánh bắt hải sản hiện nay (Chi Cục thủy sản Phú Yên, 2022). Ngoài ra, công tác bồi dưỡng nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản tuy được tỉnh Phú Yên quan tâm nhưng vẫn còn bất cập. Đặc biệt là nội dung bồi dưỡng vẫn còn theo hình thức tập trung vào kiến thức, chưa chú trọng đến việc hình thành, phát triển năng lực, phương pháp bồi dưỡng vẫn thuyết trình là chính, học viên vẫn chủ yếu là nghe giảng với số lượng nhiều, công tác kiểm tra, đánh giá đôi lúc chưa nghiêm túc, chương trình, kế hoạch bồi dưỡng chưa phù hợp nêu hiện quá mang lại chưa cao, dẫn đến năng lực hoạt động thực tiễn của đa số người lao động đánh bắt hải sản còn thiếu và yếu, trong quá trình đánh bắt hải sản vẫn còn nhiều TNTT do trình độ năng lực của người lao động còn hạn chế (Lê Văn Trúc, 2013; Chi cục thủy sản Phú Yên, 2022), đây là vấn đề đáng báo động cần phải quan tâm triển khai các giải pháp giúp ngư dân an toàn trên biển, tránh những tai nạn đáng tiếc, thương tâm xảy ra.

Xuất phát từ cơ sở trên, triển khai nghiên cứu “Bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản tại tỉnh Phú Yên” thực sự là cần thiết và thiết thực. Kết quả nghiên cứu là một chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản góp phần không nhỏ trong việc nâng cao năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản tại tỉnh Phú Yên nói riêng và cả nước nói chung.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá trong hệ thống năng lực nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản tại tỉnh Phú Yên.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu: Bồi dưỡng NLNN cho người lao động đánh bắt hải sản.

3.2. Đối tượng nghiên cứu: Chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá trong hệ thống năng lực nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản tại tỉnh Phú Yên.

4. Giả thuyết khoa học

Đội ngũ người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên còn yêu về năng lực thực hành an toàn trên tàu cá, chưa đủ khả năng thực hiện các yêu cầu nhiệm vụ khi gặp tình huống nguy hiểm hoặc tai nạn thương tích khi đánh bắt hải sản trên biển.

Một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến còn tồn tại những bất cập là do chương trình bồi dưỡng phát triển năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản. Nếu xây dựng chương trình bồi dưỡng theo tiếp cận phát triển năng lực thực hiện thì đội ngũ người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên sẽ có đủ năng lực thực hành trên tàu cá để hoàn thành yêu cầu, nhiệm vụ của mình khi đánh bắt hải sản trên biển.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

Đề tài tập trung nghiên cứu những nhiệm vụ như sau:

Tổng quan về bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản.

Nghiên cứu cơ sở lý luận về bồi dưỡng NLNN cho người lao động đánh bắt hải sản.

Xác định thực trạng bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản tại tỉnh Phú Yên.

Đề xuất chương trình bồi dưỡng NL thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản tại tỉnh Phú Yên và đánh giá tính cấp thiết, khả thi của chương trình bồi dưỡng này.

6. Phạm vi nghiên cứu

6.1. Giới hạn về nội dung: Năng lực thực hành an toàn trên tàu cá là một trong 62 năng lực trong hệ thống năng lực nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản. Nhưng trong luận án chỉ

tập trung nghiên cứu chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản tại tỉnh Phú Yên.

6.2. *Giới hạn về đối tượng, địa bàn khảo sát:* Thực trạng được tiến hành trên mẫu lứa chọn với đối tượng là người lao động đánh bắt hải sản tại 04 địa phương ven biển của tỉnh Phú Yên

6.3. *Giới hạn về thời gian khảo sát:* Các số liệu khảo sát tính từ năm 2018 đến năm 2023.

6.4. *Giới hạn về tổ chức thử nghiệm:* Lực chọn thử nghiệm 02 mô đun trong chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải ở tỉnh Phú Yên.

Địa điểm tổ chức thử nghiệm: tại Phường Phú Đông, Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

7. Hướng tiếp cận vấn đề nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu

7.1. **Hướng tiếp cận vấn đề nghiên cứu:** Các hướng tiếp cận gồm: Tiếp cận hệ thống; Tiếp cận thực tiễn; Tiếp cận năng lực.

7.2. Phương pháp nghiên cứu

7.2.1. *Nhóm các phương pháp nghiên cứu lý luận:* Phương pháp phân tích tổng hợp tài liệu; Phương pháp hệ thống hóa lý luận.

7.2.2. *Nhóm các phương pháp nghiên cứu thực tiễn:* Phương pháp khảo sát bằng bảng hỏi; Phương pháp phỏng vấn sâu; Phương pháp hỏi ý kiến chuyên gia; Phương pháp thử nghiệm sự phạm; Phương pháp xử lý dữ liệu.

8. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

8.1. Về mặt lý luận:

Luận án đã góp phần làm sáng tỏ cơ sở lý luận về bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá trong hệ thống năng lực nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản;

Xác định được cấu trúc và tiêu chí đánh giá năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản.

8.2. Về mặt thực tiễn:

Dánh giá thực trạng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá trong hệ thống năng lực nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản tại tỉnh Phú Yên.

Dánh giá thực trạng bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản tại tỉnh Phú Yên.

Xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản tại tỉnh Phú Yên theo tiếp cận năng lực.

9. Cấu trúc Luận án

Luận án được chia thành 3 phần chính: Mở đầu, Nội dung, Kết luận và Khuyến nghị. Trong đó, phần nội dung gồm 4 chương

Chương 1: Tổng quan nghiên cứu về bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản.

Chương 2: Cơ sở lý luận về bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản.

Chương 3: Thực trạng bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản tại tỉnh Phú Yên.

Chương 4: Đề xuất chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản tại tỉnh Phú Yên.

Đồng thời, trong luận án còn có: Danh mục tài liệu tham khảo, Phụ lục, Danh mục các công trình có liên quan đến luận án.

CHƯƠNG 1

TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU VỀ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC NGHỀ NGHIỆP CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐÁNH BẮT HẢI SẢN

1.1. Những nghiên cứu về năng lực nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản.

Xuất phát từ những quan điểm và cách tiếp cận khác nhau, các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước đã nghiên cứu và đề cập về năng lực nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải thông qua các nghiên cứu của mình như: Nghiên cứu của nhóm tác giả Sang Cheol Lee, Hyo (Sang & Won, 2015); Công ước quốc tế về đào tạo huấn luyện, chứng nhận và trực ca cho thuyền viên (STCW); tác giả (cũng là thuyền trưởng) Nguyễn Hữu Lý đã nghiên cứu và biên soạn tài liệu “Công tác thủy thủ”; đề tài “Các giải pháp giải quyết vấn đề lao động, việc làm của ngư dân ven biển duyên hải Miền Trung” của tác giả Nguyễn Thế Trâm (Nguyễn Thế Trâm, 2005); nghiên cứu

của Đào Quang Dân về chất lượng thuyền viên Việt Nam xuất khẩu (Đào Quang Dân, 2016); nghiên cứu của nhóm tác giả Lê Vinh Liên Trang và Nguyễn Thuần Anh về kiến thức, thái độ, thực hành của các ngư dân đang làm việc trên tàu khai thác hải sản ở tỉnh Khánh Hòa.

1.2. **Những nghiên cứu về bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản.**

1.2.1. *Tầm quan trọng của việc tổ chức bồi dưỡng*

Về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc tổ chức bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản được đề cập trong các nghiên cứu của Rakesh Belwal và cộng sự, 2015; việc nâng cao khả năng hình thức học tập trực tuyến của ngư dân; tăng cường việc giáo dục nghề nghiệp cho ngư dân thông qua các đài phát thanh; Thiết lập trang web học tập cho ngư dân (Su-Chang Chen, 2004); cần phải tính đến nhu cầu đào tạo (Ben-Yami & Anderson, 1985); FAO đã nghiên cứu về huấn luyện cho ngư dân về an toàn nghề cá tại một số nước châu Phi như Gambia, Senegal (FAO, 1990; FAO, 2008); cần phải chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ thuyền trưởng, máy trưởng, thuyền viên, đào tạo gắn với đặc điểm, điều kiện và nhu cầu thực tế của ngư dân (Nguyễn Văn Cường, 2005).

1.2.2. *Về nội dung, hình thức, phương pháp bồi dưỡng*

Trung tâm đào tạo nghề cá DAA (Development Action Association) đã tổ chức một chương trình nâng cao năng lực trong hai ngày cho năm mươi ngư dân từ mươi một cộng đồng ở vùng Greater Accra và miền Trung Ghana. Các chủ đề đào tạo là: Kinh doanh nghề cá; Phân tích chi phí, giá cả, lợi nhuận và tồn thất; Xử lý vệ sinh cá trên biển; Phòng chống nguy hiểm trên biển; Các chương trình này cần phải tính đến tuổi, trình độ học vấn, các khía cạnh kỹ thuật như kiến thức về ngư cụ, ngư trường, thiết bị điện tử, sử dụng thiết bị an toàn (Sohar University, 2013); cần phải tổ chức bồi dưỡng theo định kỳ đối với lao động ngư dân hàng năm khoảng 01 đến 02 tuần vào những lúc biển động để giúp ngư dân lao động đánh bắt hải sản được những nguyên lý cơ bản về kỹ thuật điều khiển tàu thuyền và kỹ thuật đánh bắt hải sản trên biển (Nguyễn Thế Trâm, 2005).

1.3. **Những nghiên cứu về bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản.**

1.3.1. *Tầm quan trọng của việc tổ chức bồi dưỡng*

Dánh giá tầm quan trọng của việc phòng chống những TTTT đối với người lao động đánh bắt hải sản trên biển. Trong các nghiên cứu trong và ngoài nước đều cho rằng cần phải tập trung việc bồi dưỡng nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản để đảm bảo an toàn lao động trên biển; Geving và cộng sự, 2006; Tomaszunaset và cộng sự, 1997; Phùng Thị Thanh Tú và cộng sự, 2014; Phan Trọng Huyền và Vũ Kế Nghiệp, 2008.

1.3.2. *Về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng*

Chương trình giảng dạy tập trung vào việc chuẩn bị cho những người tham gia ứng phó với các thương tích và bệnh tật phổ biến có thể nguy hiểm đến tính mạng (Todd Miner và cộng sự, 2019); phái triển khai chương trình đào tạo sơ cứu, phòng chống tai nạn, thương tích cho người đi biển (Gimsmo và cộng sự, 2010); Srinath, Krishna & Rajeev, 1995; phái được đào tạo an toàn trước khi lên thuyền về những kiến thức, hiểu biết và sự thành thạo: các loại tai nạn khẩn cấp có thể xảy ra như hỏa hoạn, đâm va, mắc cạn, lật thuyền và thương vong (SEAFDEC, 2013); phái được huấn luyện cơ bản bao gồm các năng lực như năng lực cứu người trên biển trong trường hợp bỗn tai; năng lực chống cháy và dập lửa; năng lực sơ cứu sơ cấp; năng lực tối thiểu trong an toàn cá nhân và trách nhiệm xã hội (IMO, 2011).

1.4. **Đánh giá chung về tổng quan nghiên cứu**

1.4.1. *Những vấn đề cốt yếu rút ra từ tổng quan các công trình nghiên cứu*

Hầu hết các nghiên cứu đều khẳng định sự cần thiết của việc bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản; Các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước đã xác định được các năng lực nghề nghiệp cụ thể mà người lao động đánh bắt hải sản cần phải có theo từng nhiệm vụ công việc được phân công hoặc theo yêu cầu của thực tiễn nghề nghiệp.

Trong các nghiên cứu cũng có đề cập về nội dung, hình thức, phương pháp bồi dưỡng, gắn bồi dưỡng với thực tiễn hoạt động và nhu cầu của người lao động đánh bắt hải sản. Ngoài đánh giá thực trạng còn có đề cập đến các vấn đề đổi mới về bồi dưỡng nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản như đổi mới nội dung, chương trình bồi dưỡng và đề xuất những biện pháp bồi dưỡng. Nhưng theo người nghiên cứu vẫn chưa cụ thể, chưa đi sâu vào các yếu tố của năng lực

nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản, phần lớn là các giải pháp cần phải bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn cho người lao động đánh bắt hải sản.

Riêng về hoạt động thực hành an toàn trên tàu cá để phòng chống tai nạn thương tích trên biển, các nghiên cứu trong và ngoài nước tuy có đề cập và đề xuất cần phải tổ chức bồi dưỡng để nâng cao trình độ, kỹ năng xử lý sự cố trên biển nhưng tổ chức như thế nào thì hiện nay chưa thấy những công trình nghiên cứu sâu về vấn đề này.

1.4.2. *Những vấn đề luận án cần tập trung giải quyết*

Phú Yên là tỉnh ven biển, có số lượng người lao động đang hoạt động nghề đánh bắt hải sản cao, tuy nhiên việc nghiên cứu về năng lực nghề nghiệp và bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải ở tỉnh Phú Yên chưa được quan tâm, nghiên cứu.

Vì thế, để nâng cao công tác bồi dưỡng NLNN cho người lao động đánh bắt hải sản nói chung, ở tỉnh Phú Yên nói riêng, trong luận án này, tập trung giải quyết các vấn đề sau:

1) Xây dựng cơ sở lý luận về bồi dưỡng NLNN cho người lao động đánh bắt hải sản. Từ cơ sở lý luận đã xây dựng tiến hành khảo sát thực trạng bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

2) Từ cơ sở lý luận và kết quả khảo sát thực trạng, người nghiên cứu xác định mục tiêu và nội dung cần thiết bồi dưỡng, xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá trong hệ thống năng lực nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản tại tỉnh Phú Yên.

3) Tiến hành khảo nghiệm kết quả nghiên cứu thông qua việc tham khảo ý kiến chuyên gia cũng như thử nghiệm sự phạm để đánh giá tính cần thiết và khả thi về chương trình bồi dưỡng.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Từ kết quả nghiên cứu tổng quan đã khẳng định:

1) Bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp nói chung, năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản nói riêng là việc cần thiết và quan trọng trong giai đoạn hiện nay.

2) Đã có một số nghiên cứu đề cập đến năng lực thực hành an toàn trên tàu cá và bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá. Tuy nhiên kết quả phân tích tổng quan cũng cho thấy chưa có những nghiên cứu chuyên sâu về năng lực này trong bối cảnh triển khai, thực hiện những biện phòng phòng chống TNTT khi đánh bắt hải sản hiện nay.

3) Những công trình của các tác giả trong và ngoài nước cũng đã nghiên cứu, làm rõ những đặc điểm cơ bản của hoạt động bồi dưỡng cho người lao động đánh bắt hải sản như tầm quan trọng của hoạt động bồi dưỡng, nội dung, phương pháp, hình thức bồi dưỡng, thực tiễn hoạt động bồi dưỡng và đề xuất các biện pháp cải tiến hoạt động bồi dưỡng. Tuy nhiên chủ yếu là những giải pháp quản lý, chưa có nhiều công trình nghiên cứu quy mô, chuyên sâu về bồi dưỡng năng lực này.

CHƯƠNG 2

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC NGHỀ NGHIỆP CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐÁNH BẮT HẢI SẢN

2.1. Một số khái niệm sử dụng trong đề tài

2.1.1. Người lao động đánh bắt hải sản

Hoạt động đánh bắt hải sản là hoạt động nghề nghiệp và người lao động đánh bắt hải sản là những thuyền viên làm việc trên tàu cá, là người làm nhiệm vụ khai thác nguồn lợi hải sản trên biển thông qua các công cụ chuyên dùng.

2.1.2. Năng lực nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản

Năng lực là khả năng thực hiện có hiệu quả các hoạt động, nhiệm vụ nghề nghiệp nhất định thông qua việc vận dụng kiến thức, kỹ năng, thái độ phù hợp;

Năng lực nghề nghiệp được hiểu là khả năng thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, công việc theo yêu cầu, tiêu chuẩn của nghề, dựa vào sự tích hợp kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề nghiệp.

Từ khái niệm năng lực và năng lực nghề nghiệp trên thì năng lực nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải được hiểu là khả năng thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, công việc theo yêu cầu, tiêu chuẩn của hoạt động đánh bắt hải sản, dựa trên sự kết hợp kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề nghiệp.

2.1.3. Bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản

Bồi dưỡng được hiểu là quá trình huấn luyện, bổ sung kiến thức, kỹ năng, thái độ nhằm nâng cao trình độ cho người lao động, giúp người lao động đáp ứng yêu cầu thực tiễn công việc.

Bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản được hiểu là quá trình huấn luyện, bồi sung kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản để người lao động đánh bắt hải sản có khả năng thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, công việc theo yêu cầu, tiêu chuẩn của nghề đánh bắt hải sản.

2.1.4. Bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản

Năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản được hiểu là tổng hợp kiến thức, kỹ năng, thái độ của người lao động đánh bắt hải sản giúp người lao động đánh bắt hải sản có khả năng phòng, chống tác động của các yếu tố nguy hiểm nhằm bảo đảm không xảy ra thương tật, tử vong đối với con người trong quá trình lao động.

Bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản là hoạt động huấn luyện, bồi sung kiến thức, kỹ năng, thái độ cần thiết nhằm giúp cho người lao động đánh bắt hải sản có khả năng phòng, chống tác động của các yếu tố nguy hiểm nhằm bảo đảm không xảy ra thương tật, tử vong đối với con người trong quá trình lao động.

2.2. Năng lực nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản

2.2.1. Đặc điểm hoạt động nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản

Ở Việt Nam, có nhiều loại nghề đánh bắt hải sản. Song căn cứ vào nguyên lý đánh bắt chủ động hay thụ động có thể chia thành một số nghề sau: nghề lưới kéo, nghề lưới vây, nghề lưới rẽ, nghề lưới vỏ, nghề câu, nghề pha xúc, nghề lặn biển,... (Hội nghề Cá Việt Nam, 2007).

Với mỗi nghề đánh bắt hải sản thì lao động trên tàu đều được phân công nhiệm vụ khác nhau nhưng nhìn chung đa số các nghề khi triển khai hoạt động đánh bắt tất cả người lao động đều thực hiện theo quy trình cơ bản đánh bắt gồm các giai đoạn như sau (Hội nghề cá Việt Nam, 2007):

- Chuẩn bị chuyên biển (nhiệm vụ dành cho thuyền trưởng);
- Điều động tàu đến ngư trường (nhiệm vụ dành cho thuyền trưởng);
- Chuẩn bị (lưới, dụng cụ, trang thiết bị);
- Thả lưới (lưới, dụng cụ, trang thiết bị);
- Dắt lưới (lưới, dụng cụ, trang thiết bị);
- Thu lưới (lưới, dụng cụ, trang thiết bị);
- Lấy cá và xử lý sản phẩm ;
- Chuẩn bị mẻ sau.

Theo Thông tư số 22/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quy định về thuyền viên tàu cá, tàu công vụ thủy sản đã quy định chức trách, nhiệm vụ của từng chức danh thuyền viên tàu cá như thuyền trưởng, thuyền phó, máy trưởng, thợ máy, thủy thủ. Theo đó, đối với mỗi chức danh có những chức trách, nhiệm vụ và tiêu chuẩn khác nhau, có văn bằng, chứng chỉ bồi dưỡng chuyên môn theo quy định, có đủ sức khỏe để thích ứng với môi trường khắc nghiệt của biển. Người lao động đánh bắt hải sản khi hoạt động nghề nghiệp trên biển cần phải có kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, một số nhiệm vụ, công việc cần thực hiện gồm:

Trước mỗi chuyến biển phải chuẩn bị các trang thiết bị, ngũ cù phục vụ khai thác, nguyên liệu vật tư, bảo hộ lao động, thiết bị an toàn, phòng chống cháy nổ;

Trong quá trình đánh bắt thi thực hiện các nhiệm vụ về khai thác, bảo quản ngũ cù, sơ chế và bảo quản sản phẩm khai thác; có kỹ năng sử dụng hiệu quả và bảo quản máy móc trang thiết bị phục vụ khai thác, nguyên nhiên vật liệu vật tư, bảo hộ lao động;

Chấp hành các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn cho người và tàu cá; thực hiện nhiệm vụ trực ca trên tàu và các nhiệm vụ khác khi được phân công.

Theo Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia cho nghề khai thác thủy sản biển đã được Bộ Lao động thương binh & xã hội ban hành năm 2020 (Bộ lao động thương binh & xã hội, 2021) trong đó đã mô tả nghề khai thác thủy sản biển là công việc của những người điều khiển con tàu lênh đênh trên biển, phát hiện ngư trường, theo đuổi luồng cá, tôm và sử dụng ngư lưới cụ để tổ chức đánh bắt, bảo quản nhằm đưa những nguyên liệu thủy sản về bờ với số lượng nhiều nhất và tốt nhất có thể. Sản phẩm của nghề khai thác thủy sản biển là cá, tôm mực, cua, ghẹ, ...

Nhiệm vụ chính của nghề khai thác thủy sản biển gồm:

- Quản lý, bảo quản con tàu;
- Điều động tàu;
- Khai thác và sử dụng các trang thiết bị hàng hải;
- Khai thác và sử dụng các trang thiết bị, ngũ cù trong khai thác thủy sản;

- Bảo quản thủy sản;

- Vận chuyển và bàn giao các nguyên liệu thủy sản khi về đến cảng.

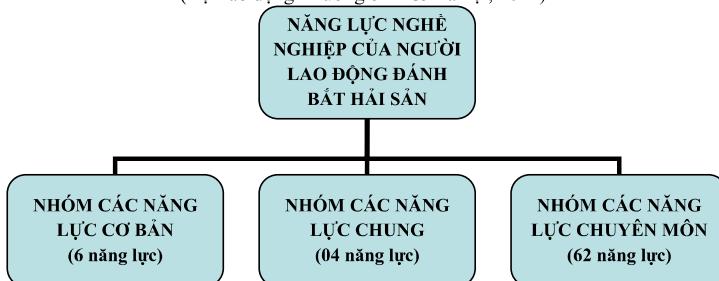
Hon thê nữa, nghề khai thác thủy sản biển còn thực hiện nhiệm vụ thiêng liêng và cao cả là khăng định chủ quyền, góp phần bảo vệ biển cương trên biển của Tổ quốc.

2.2.2. Khung năng lực nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản

Chuẩn năng lực nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản được xác định dựa trên cơ sở tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia, nghề khai thác thủy sản biển (hải sản) do Bộ Lao động Thương Bình & Xã hội ban hành năm 2021.

Hình 2.1. Khung năng lực nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản

(Bộ Lao động Thương binh & Xã hội, 2021)



Từ khung năng lực nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản cho thấy để tố chức bồi dưỡng cho người lao động đánh bắt hải sản trước hết phải xác định được chuẩn của các năng lực cụ thể nêu trên. Đồng thời cần phát triển các năng lực một cách đồng bộ nhằm hình thành năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản, lúc này người lao động đánh bắt hải sản được coi là đã có năng lực nghề nghiệp trong hoạt động đánh bắt hải sản.

Vì thế, người nghiên cứu chỉ tập trung nghiên cứu đến năng lực thực hành an toàn trên tàu cá thuộc hệ thống năng lực nghề nghiệp chung của người lao động đánh bắt hải sản, đặc biệt là việc xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

2.3. Năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản

2.3.1. Hoạt động thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản

Lao động trên tàu cá là một trong những loại hình lao động mang tính nghề nghiệp đặc biệt. Căn cứ theo Điều 74 và Điều 75, Luật Thủy sản 2017 quy định về chức năng, nhiệm vụ của thuyền viên, người làm việc và thuyền trưởng tàu cá: người lao động đánh bắt hải sản ngoài đáp ứng yêu cầu về sức khỏe, tuổi lao động, văn bằng, chứng chỉ chuyên môn phù hợp với từng chức danh trên tàu, tuân thủ về pháp luật lao động thì được quyền tự chối làm việc trên tàu cá.

Xuất phát từ vị trí, vai trò của người lao động đánh bắt hải sản như đã đề cập trong Luật Thủy sản 2017 nêu trên thi tại Thông tư số 22/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quy định về thuyền viên tàu cá, tàu công vụ thủy sản đã quy định chức trách, nhiệm vụ của từng chức danh thuyền viên tàu cá như thuyền trưởng, thuyền phó, máy trưởng, thợ máy, thủy thủ. Theo đó, ngoài nhiệm vụ chuyên môn thì việc nhiệm vụ phòng chống các yếu tố nguy hiểm có thể gây TNGT khi hoạt động trên biển cũng được đề cập trong từng nhiệm vụ của các chức danh trên tàu.

2.3.3. Cấu trúc năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản

Hình 2.2. Khung năng lực nghề nghiệp chung của người lao động đánh bắt hải sản

(Bộ Lao động Thương binh & Xã hội, 2021)



Qua đặc điểm hoạt động nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản, các công việc, nhiệm vụ thực hành an toàn trên tàu cá, cấu trúc năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản bao gồm các năng lực nghề nghiệp được xác định như Bảng 2.1.

Bảng 2.1. Cấu trúc năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản

Cấu trúc năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản	
1	Năng lực xử lý khi có người rơi xuống biển
2	Năng lực xử lý khi bị thủng tàu
3	Năng lực xử lý khi có cháy trên tàu
4	Năng lực sơ cứu ban đầu khi có người bị thương tích
5	Năng lực sống sót trên biển khi rời tàu
6	Năng lực phát hiện và theo dõi bão trên biển
7	Năng lực phòng tránh mất liên lạc

➤ *Năng lực xử lý khi có người rơi xuống biển:* Là năng lực nghề nghiệp giúp người lao động đánh bắt hải sản có khả năng xử lý tình huống khi tàu bị tai nạn và có người rơi xuống biển, lúc này sự sống con người rất quan trọng, phụ thuộc vào quá trình cứu vớt nhanh hay chậm. Vì vậy, người thực hiện công tác cứu vớt người bị nạn cần phải có năng lực nghề nghiệp này.

➤ *Năng lực xử lý khi bị thủng tàu:* là năng lực nghề nghiệp giúp người lao động đánh bắt hải sản có khả năng xử lý các tình huống khẩn cấp trong trường hợp tàu bị thủng, kịp thời cho tàu dừng máy và tiến hành các công việc nhằm hạn chế nước chảy vào tàu, đảm bảo an toàn cho người và tài sản.

➤ *Năng lực xử lý khi có cháy trên tàu:* là năng lực nghề nghiệp giúp người lao động đánh bắt hải sản giảm thiểu rủi ro cháy và đảm bảo trạng thái sẵn sàng ứng phó tình huống khẩn cấp liên quan đến cháy.

➤ *Năng lực sơ cứu ban đầu khi có người bị thương tích:* là năng lực nghề nghiệp giúp cho người lao động đánh bắt hải sản trong quá trình đánh bắt hải sản, khi có một người lao động bị tai

nạn thương tích thì cần phải áp dụng hành động ngay lập tức khi gặp phải một tai nạn hoặc một tình huống khẩn cấp liên quan đến sơ cứu ban đầu người bị nạn.

➤ *Năng lực sống sót trên biển khi rời tàu:* là năng lực nghề nghiệp giúp cho người lao động đánh bắt hải sản trong quá trình đánh bắt hải sản trên biển khi gặp tai nạn buộc phải rời khỏi tàu, giảm tối thiểu tai nạn thương tích khi rời tàu.

➤ *Năng lực phát hiện và theo dõi bão trên biển:* là năng lực nghề nghiệp giúp cho người lao động đánh bắt hải sản trong quá trình đánh bắt hải sản trên biển đánh giá, phán đoán sự phát sinh của bão thông qua kiến thức và kinh nghiệm của mình.

➤ *Năng lực phòng tránh mất liên lạc:* là năng lực nghề nghiệp giúp cho người lao động đánh bắt hải sản có khả năng xử lý tình huống khi mất liên lạc trên biển.

2.3.2. Tiêu chí đánh giá năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản

Bảng 2.2. Tiêu chí đánh giá năng lực thực hành an toàn trên tàu cá
của người lao động đánh bắt hải sản

TT	Năng lực cốt lõi	Năng lực thành phần	Tiêu chí cụ thể	Các biểu hiện	Phương pháp chứng minh năng lực
1	Năng lực sơ cứu ban đầu khi có người bị thương tích	1.1. Xác định các vị trí bị tồn thương	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát và xác định được những vị trí bị tồn thương trên cơ thể nạn nhân. - Phân tích và đánh giá về mức độ tồn thương của nạn nhân. - Xác định được phương thức tồ chức sơ cứu khi đã xác định chính xác vị trí tồn thương. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát cẩn thận về những vị trí bị tồn thương cần giải quyết. - Phán đoán mức độ nguy hiểm của vết thương. - Thực hiện hành động sơ cứu nhanh và chính xác. 	Đánh giá trong quá trình tham gia khóa học
		1.2. Sử dụng các công cụ trong túi cứu thương	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích và liệt kê đúng loại các dụng cụ có trong túi cứu thương. - Trình bày được công dụng của mỗi loại dụng cụ. - Sử dụng dụng cụ đúng cách, đúng quy trình, hiệu quả, an toàn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày cụ thể những dụng cụ có trong túi cứu thương. - Liệt kê đầy đủ những dụng cụ cần thiết. - Thực hiện hành động sơ cứu với dụng cụ sơ cứu đúng quy trình sử dụng 	Đánh giá trong quá trình tham gia khóa học
		1.3. Xử lý khi nạn nhân bị ngạt thở	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích và nhận dạng được các nguyên nhân gây ngạt thở. - Giải thích được quy trình xử lý nạn nhân khi bị ngạt thở. - Thực hiện hoạt động hô hấp nhân 	<ul style="list-style-type: none"> - Phán đoán được nguyên nhân gây ngạt thở. - Xác định được quy trình xử lý. - Thực hiện hành động sơ cứu đúng quy trình. 	Đánh giá trong quá trình tham gia khóa học

			<p>tạo phù hợp với từng tình trạng sức khỏe của nạn nhân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với người xung quanh trong việc sơ cứu nạn nhân và điều chỉnh phương pháp, hình thức sơ cứu cho phù hợp. - Làm cho nạn nhân có thể thở trở lại. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đưa ra thông báo khẩn để tìm kiếm sự giúp đỡ. - Thực hiện hành động để giảm nguy cơ nguy hiểm. 	
		1.4. Kiểm soát chảy máu cơ bản	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được nguyên nhân gây chảy máu, cách xử lý trong quá trình nạn nhân chảy máu. - Sử dụng được các dụng cụ cầm máu để cầm máu cho nạn nhân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phán đoán được nguyên nhân chảy máu. - Liệt kê đầy đủ những dụng cụ cần thiết và thực hiện hành động sơ cứu nhanh và hiệu quả. 	Dánh giá trong quá trình tham gia khóa học.
		1.5. Băng bó khi bị gãy xương, bong gân	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được những vị trí tổn thương cần băng bó, xác định được nguyên nhân gây gãy xương, bong gân. - Sử dụng được các dụng cụ để băng bó khi gãy xương, bong gân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phán đoán được vị trí tổn thương phán đoán được mức độ nguy hiểm của vết thương. - Liệt kê đầy đủ những dụng cụ cần thiết và thực hiện hành động sơ cứu nhanh và hiệu quả. 	Dánh giá trong quá trình tham gia khóa học.

2	Năng lực xử lý khẩn cấp khi có cháy trên tàu	2.1. Nhận biết được vị trí các thiết bị chống cháy và các lối thoát khẩn cấp.	- Xác định được các vị trí chống cháy trên tàu.	- Liệt kê đầy đủ những thiết bị chống cháy trên tàu.	Đánh giá trong quá trình tham gia khóa học.
		2.2. Phân biệt các loại nguồn gây cháy, nguy cơ gây cháy và sự lan truyền của lửa.	Xác định rõ các nguồn cháy trên tàu.	- Trình bày cụ thể các nguồn gây cháy trên tàu.	Đánh giá trong quá trình tham gia khóa học.
		2.3. Phân loại các chất dập lửa có thể áp dụng.	- Xác định được các chất dập cháy trên tàu.	- Liệt kê, trình bày cụ thể những chất dập cháy trên tàu.	Đánh giá trong quá trình tham gia khóa học.
		2.4. Sử dụng các trang thiết bị và dụng cụ chống cháy; phương pháp, trình tự chống cháy, phương pháp sử dụng dụng cụ thở trong chống cháy và cứu nạn.	- Lựa chọn đúng các dụng cụ chống cháy phù hợp.	- Liệt kê, giải thích được công dụng của những dụng cụ chống cháy và thực hiện hành động chống cháy nhanh chóng và hiệu quả.	Đánh giá trong quá trình tham gia khóa học.

Từ các tiêu chí được xác định như bảng 2.2, người nghiên cứu xây dựng thang đo bằng điểm số để đánh giá năng lực qua bồi dưỡng.

2.4. Bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản

2.4.1. Tầm quan trọng về bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản

Bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản vừa là đòi hỏi chủ quan của mỗi người lao động đánh bắt hải sản vừa là đòi hỏi khách quan trong việc đẩy mạnh giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực biển trong giai đoạn hiện nay; xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời trong giai đoạn hiện nay.

Trong những năm gần đây, việc đẩy mạnh giáo dục, đào tạo và phát triển giáo dục cho người lớn tiếp tục được xác định, đó là đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích phát triển các hình thức dạy nghề, dạy nghề tại doanh nghiệp, dạy nghề tại làng nghề, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động học nghề, lập nghiệp. Tổ chức dạy nghề, chuyên giao kỹ thuật, công nghệ sản xuất phù hợp cho nông dân, chuyên dân mô hình giáo dục hiện nay sang mô hình giáo dục mở - mô hình xã hội học tập với hệ thống học tập suốt đời, xây dựng và phát triển hệ thống học tập cho mọi người và những hình thức học tập, thực hành linh hoạt đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên; tạo nhiều khả năng, cơ hội khác nhau cho người học, đảm bảo sự công bằng xã hội trong giáo dục.

2.4.2. Đặc điểm học tập của người lao động đánh bắt hải sản

Hiện nay, hầu hết người lao động đánh bắt hải sản là người trưởng thành (người lớn), ít nhiều đã có kiến thức và kinh nghiệm trong công việc. Vì vậy, đặc điểm học tập của người lao động đánh bắt hải sản có những đặc điểm chung và riêng biệt như sau:

Đặc điểm chung về học tập của người lớn: Học tập là một quá trình tích cực; Học tập mang tính cá nhân; Học tập hoàn toàn mang tính tự nguyện; Học tập xảy ra để đáp ứng một nhu cầu của

người học; Học tập có động cơ, nhu cầu và đặc điểm hoàn toàn khác so với trẻ em; Học tập chỉ là thứ yếu so với hoạt động lao động kiềm sống, chăm sóc gia đình và nuôi dạy con cái; Học tập có tính mục đích rõ ràng, cụ thể và có tính thực dụng cao; Học tập theo mức độ tiếp thu kiến thức và kỹ năng cũng như thái độ đối với việc học tập là khác nhau. (Võ Thị Ngọc Lan, 2024).

Một số đặc điểm riêng của người lao động đánh bắt hải sản ảnh hưởng đến việc tổ chức bồi dưỡng.

- *Về trình độ học vấn:* Hầu hết người lao động đánh bắt hải sản có trình độ văn hóa thấp nên khả năng tiếp thu sẽ có phần hạn chế. Tuy nhiên, đa số người lao động đánh bắt hải sản có kinh nghiệm sống và kinh nghiệm trong nghề nghiệp (Lê Hồng Minh, 2011).

- *Về điều kiện tham gia bồi dưỡng:* Người lao động đánh bắt hải sản thường làm việc trên tàu với thời gian dài, đặc biệt là các tàu đánh bắt xa bờ, thời gian đánh bắt trên biển khá dài, trung bình từ 15 ngày đến 30 ngày nên việc triển khai tổ chức cũng bị gặp khó khăn do người lao động đánh bắt hải sản không có thời gian tham gia (Lê Hồng Minh, 2011).

- *Về động cơ và nhu cầu bồi dưỡng:* Người lao động đánh bắt hải sản có nhu cầu học tập để nâng cao trình độ nhưng là học tập những gì thiết thực, có giá trị thực tiễn trong hoạt động đánh bắt hải sản, có thể áp dụng kiến thức, kỹ năng vừa học ngay vào công việc đang làm.

2.4.3. Các thành tố của quá trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản.

Về mục tiêu bồi dưỡng

Với đặc điểm học tập của người lao động đánh bắt hải sản là những người có kinh nghiệm, có năng lực thực hành an toàn trên tàu cá ở mức độ nhất định nào đó trước khi bồi dưỡng. Vì vậy, mục tiêu bồi dưỡng chính là phát triển những năng lực này lên cao hơn hoặc cập nhật, bổ sung những năng lực còn thiếu theo yêu cầu công việc phòng chống TNGT trên biển.

Với tiếp cận năng lực trong xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá thì mục tiêu bồi dưỡng sẽ dựa vào khung năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản và được thiết kế theo hướng như sau: 1) Thiết kế dưới dạng chuẩn năng lực đầu ra dựa vào đặc điểm công việc thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản; 2) Thể hiện mức độ năng lực cần đạt được khi kết thúc bồi dưỡng; 3) Thông tin cho người lao động biết trước; 4) Mục tiêu được thiết kế phù hợp với nguồn lực của cơ sở bồi dưỡng.

Về nội dung bồi dưỡng

Việc xây dựng nội dung bồi dưỡng theo cấu trúc mô đun là phù hợp nhất đối với công tác bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản. Các mô đun bồi dưỡng tuy độc lập nhưng có sự gắn bó chặt, được sắp xếp một cách logic với nhau để tạo thành một chỉnh thể thống nhất, hoàn chỉnh cho toàn bộ chương trình bồi dưỡng. Trên cơ sở nội dung bồi dưỡng sẽ lựa chọn phương pháp bồi dưỡng, phương tiện và hình thức bồi dưỡng cho phù hợp nhằm đáp ứng mục tiêu bồi dưỡng.

Để phù hợp với đặc điểm học tập của người lao động đánh bắt hải sản là học những gì cần áp dụng được ngay trong quá trình làm việc nên mỗi mô đun trong chương trình bồi dưỡng sẽ dành trên 70% thời gian thực hành, không nặng về lý thuyết. Các mô đun bồi dưỡng trong nội dung bồi dưỡng có tính độc lập tương đối nhằm tạo điều kiện cho người lao động đánh bắt hải sản có thể lựa chọn một hoặc nhiều mô đun để tham gia. Ngoài ra, do mỗi mô đun là một sự tích hợp trọn vẹn nên sau bồi dưỡng, người lao động đánh bắt hải sản sẽ phát triển được kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề nghiệp tương ứng với mô đun được bồi dưỡng.

Về phương pháp bồi dưỡng

Đối với người lao động đánh bắt hải sản thì đây là những người trưởng thành (người lớn), theo đó, giáo viên chú trọng phần thực hành, dạy học viên các kỹ năng (biểu hiện của năng lực) thông qua các bài tập tình huống trên thực tế của quá trình thực hành an toàn trên tàu cá. Thể hiện qua các phương pháp bồi dưỡng: Phương pháp thuyết trình, phương pháp đám thoại, phương pháp thảo luận nhóm, phương pháp giải quyết vấn đề, giải quyết tình huống, phương pháp thực hành,...

Về hình thức bồi dưỡng

Hình thức bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản có thể thực hiện qua các hình thức: Bồi dưỡng trực tiếp; Bồi dưỡng trực tuyến; Bồi dưỡng trực tiếp kết hợp với trực tuyến; Bồi dưỡng thông qua sinh hoạt nghiệp đoàn nghề cá, thông qua các hội nghị, hội thảo và tự bồi dưỡng

Về kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng

Hình thức đánh giá bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản có thể thực hiện theo hình thức đánh giá như sau: Đánh giá chẩn đoán (đánh giá đầu vào) để xác định năng lực thực hành an toàn trên tàu cá lúc chưa bồi dưỡng; Đánh giá thường xuyên trong quá trình bồi dưỡng để kịp thời điều chỉnh hoạt động bồi dưỡng; Đánh giá tổng kết là đánh giá kết quả học tập của người lao động đánh bắt hải sản sau bồi dưỡng, xác định mức độ năng lực đạt được sau bồi dưỡng từ đó đánh giá được hiệu quả của khóa bồi dưỡng, tìm ra những hạn chế của khóa bồi dưỡng để khắc phục cho những lần bồi dưỡng tiếp theo.

2.4.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản

Đối với người lao động đánh bắt hải sản

Với đối tượng bồi dưỡng đa dạng như vậy thì ý thức của người học đối với nghề nghiệp, yếu tố động cơ, sự hứng thú học tập và khả năng học tập đóng vai trò quan trọng trong việc bồi dưỡng. Khi có động cơ học tập, người lao động đánh bắt hải sản sẽ hăng hái tham gia và xuất phát từ nội động cơ thì người lao động sẽ hứng thú học tập, tự bồi dưỡng, điều này tác động đến quá trình bồi dưỡng. Việc hứng thú trong học tập sẽ tăng đạt hiệu quả cao trong quá trình bồi dưỡng để hình thành và phát triển năng lực cho người lao động đánh bắt hải sản.

Đối với đội ngũ giáo viên bồi dưỡng

Giáo viên tham gia bồi dưỡng ngoài việc phải là người có kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm trong lĩnh vực bồi dưỡng, không nên lựa chọn giáo viên chưa kinh qua công tác về hoạt động đánh bắt hải sản. Điều này sẽ ảnh hưởng đến chất lượng của quá trình bồi dưỡng vì khi giáo viên có kiến thức, kinh nghiệm sẽ truyền đạt tốt đến với học viên, chỉ ra những ưu, nhược điểm trong quá trình thực tế thực hiện công việc.

Đối với các chính sách quản lý liên quan đến hoạt động bồi dưỡng

Nhờ sự tác động của những chủ trương, chính sách này đã ảnh hưởng đến quá trình bồi dưỡng, theo đó đã thể chế hóa các vấn đề về công tác bồi dưỡng như định hướng hoạt động bồi dưỡng, phân cấp bồi dưỡng, danh mục bồi dưỡng đối với từng chức danh trên tàu,... Chính những điều này cho thấy, nếu những chủ trương, chính sách quản lý thích hợp sẽ thúc đẩy và phát triển năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản thông qua hoạt động bồi dưỡng.

Đối với điều kiện cơ sở vật chất, học liệu, phương tiện phục vụ bồi dưỡng

Khi người lao động đánh bắt hải sản nhận thức được rằng việc tham gia đăng ký học các khóa bồi dưỡng là nghĩa vụ, trách nhiệm của mình đối với nghề nghiệp. Từ nhận thức này người lao động đánh bắt hải sản sẽ xác định nhu cầu thực sự, tích cực hơn trong việc đăng ký tham gia học tập, tự bồi dưỡng nhằm đáp ứng yêu cầu công việc.

Đối với điều kiện cơ sở vật chất, học liệu, phương tiện phục vụ bồi dưỡng

Nếu trong bồi dưỡng có hệ thống cơ sở vật chất tốt, nguồn học liệu phong phú và phương tiện bồi dưỡng đầy đủ và hiện đại thì giáo viên sẽ có cơ hội vận dụng các phương pháp dạy học phù hợp nhằm hình thành và phát triển năng lực người học.

2.5. Chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản theo tiếp cận năng lực

2.5.1. Các tiếp cận cơ bản trong xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản.

Theo các nhà nghiên cứu về giáo dục thì có các cách tiếp cận cơ bản trong xây dựng chương trình giáo dục bao gồm: tiếp cận nội dung, tiếp cận mục tiêu và cách tiếp cận phát triển và tiếp cận tổng hợp (Nguyễn Thị Mỹ Lộc và cộng sự, 2004).

Với mỗi cách tiếp cận thì có những ưu điểm, hạn chế riêng. Trên cơ sở đặc điểm học tập của người lao động đánh bắt hải sản, người nghiên cứu lựa chọn tiếp cận phát triển năng lực người học trong xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên bởi tính ưu việt của nó.

2.5.2. Đặc điểm của chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản theo tiếp cận phát triển năng lực

- Chương trình bồi dưỡng được xây dựng dựa trên kết quả phân tích nghề. Các NLTH mà người lao động đánh bắt hải sản sẽ tiếp thu trong quá trình bồi dưỡng phải được xác định từ việc phân tích nghề một cách nghiêm ngặt, chính xác và đầy đủ bằng phương pháp phân tích nghề DACUM kết hợp với phương pháp chuyên gia. Việc phân tích nghề thực chất là xác định được mô

hình hoạt động của người lao động đánh bắt hải sản bao gồm những nhiệm vụ và những công việc mà người lao động phải thực hiện trong lao động nghề nghiệp. Để thực hiện được những nhiệm vụ, công việc đó có kết quả như mong đợi, người lao động đánh bắt hải sản phải có những năng lực thực hiện tương ứng.

- Các năng lực thành phần trong khung năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản được trình bày dưới dạng các công việc thực hành mà những người thực hành nghề thực tế phải làm và dưới dạng các hành vi về nhận thức (kiến thức) và về thái độ liên quan đến nghề. Các năng lực này được công bố cho người học trước khi được bồi dưỡng.

- Chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản hướng tới giải quyết các vấn đề thông qua các mô đun bồi dưỡng, trong mỗi mô đun bồi dưỡng gồm các bài học, là tinh huống học tập hướng đến giải quyết các tình huống các công việc thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản. Chương trình thiết kế theo mô đun nên mềm dẻo, linh hoạt, dễ lắp ghép, người học có thể lựa chọn phù hợp với khả năng và điều kiện của mình để tham gia học.

- Thời lượng chương trình bồi dưỡng là tổng thể thời gian bồi dưỡng các năng lực, phương pháp dạy học chủ yếu là thực hành.

2.5.3. Nội dung chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu của người lao động đánh bắt hải sản theo tiếp cận phát triển năng lực

Cấu trúc của nội dung chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá là những mô đun. Mỗi năng lực tương ứng với một mô đun học tập, nội dung chương trình bồi dưỡng sẽ cấu trúc từ một hay một số lượng nhất định các mô đun.

Theo Đỗ Huân, quy trình xây dựng chương trình đào tạo nghề theo cấu trúc mô đun nằm trong hệ thống thống nhất của cả quá trình đào tạo nghề theo mô đun. Nó là một bộ phận trong một tổng thể hoàn chỉnh, quá trình biên soạn chương trình rút gọn phục vụ đào tạo nghề theo mô đun được mô tả gồm các thành phần như sau: Xác định nhu cầu việc làm (xác định vấn đề người học); Phân tích việc làm thành các nhiệm vụ, các kỹ năng thực hiện cần thiết; Xác định khả năng học tập của học sinh (trình độ nhập học, điều kiện học tập; Xây dựng cấu trúc chương trình theo mô đun (CTM); Biên soạn nội dung chương trình theo mô đun (CTM). (Đỗ Huân, 1995)

Việc xây dựng chương trình đào tạo nghề được tiến hành qua các giai đoạn như sau:

- GIAI ĐOẠN THIẾT KẾ:

Bước 1: Phân tích nhu cầu bồi dưỡng

Việc phân tích nhu cầu bồi dưỡng sẽ xác định được nội dung nào sẽ được đưa vào chương trình bồi dưỡng bao gồm: Đối tượng tham gia vào khóa học bồi dưỡng; đặc điểm của đối tượng bồi dưỡng; Nhu cầu của người lao động đánh bắt hải sản là gì; Trình độ nghề nghiệp hiện tại, kinh nghiệm, lứa tuổi, trình độ văn hóa, Khi kết thúc khóa bồi dưỡng, người lao động đánh bắt hải sản cần phải hoàn thành được những gì, hình thành và phát triển được những kiến thức, kỹ năng, thái độ (năng lực) như thế nào?

Bước 2: Phân tích nghề

Đây là bước nền tảng để xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn cho người lao động đánh bắt hải sản. Có nhiều phương pháp phân tích nghề, người nghiên cứu chọn phương pháp phân tích nghề DACUM để phân tích nghề vì tính ưu việt của nó bởi vì: Chỉ có những người lao động đánh bắt hải sản đang làm việc trực tiếp mới có khả năng mô tả nghề của họ chính xác hơn bất kỳ ai; Mọi hoạt động nghề nghiệp đều có thể mô tả thành những nhiệm vụ và công việc; Từ các nhiệm vụ và công việc có thể xác định được những kiến thức, kỹ năng, thái độ cần thiết để hành nghề; Kết quả của phân tích nghề DACUM sẽ là sơ đồ phân tích nghề.

Bước 3: Phân tích công việc

Đây là bước khá quan trọng, việc xác định các nhiệm vụ của một nghề có thể gọi là những mô đun của nghề. Phân tích công việc nhằm xác định: Các bước thực hiện của từng công việc trong sơ đồ phân tích nghề; Các tiêu chuẩn thực hiện của từng công việc; Các điều kiện cần thiết để thực hiện thành công công việc.

Sau khi phân tích các công việc sẽ được sản phẩm là các phiếu phân tích công việc. Như vậy có thể thấy, việc phân tích các bước của công việc và kỹ năng nghề sẽ giúp cho người thiết kế có được nội dung bồi dưỡng hợp lý, không bị bỏ sót những khâu trong việc hình thành những kỹ năng cần thiết.

Bước 4: Xác định các mô đun bồi dưỡng

Mục đích của việc xác định các mô đun chính là xác định tên, số lượng mô đun của nghề. Nguyên tắc xác định mô đun được xác định dựa trên cơ sở nhiệm vụ cơ bản, hoặc ghép các nhiệm vụ cơ bản gần nội dung với nhau thành một nội dung trọn vẹn và tích hợp giúp người lao động đánh bắt hải sản giải quyết được vấn đề học tập của mình.

Bước 5: Xác định các đơn nguyên học tập

Việc xác định danh mục các đơn nguyên học tập dựa trên cơ sở danh mục các kỹ năng nghề cần thiết trong bước phân tích công việc, theo nguyên tắc là mỗi kỹ năng là một đơn nguyên học tập. Việc xác định đơn nguyên học tập cần phải đảm bảo yêu cầu: Không trùng lắp, có thể dùng chung, nội dung của đơn nguyên học tập thể hiện được yêu cầu về kiến thức, kỹ năng một cách trọn vẹn.

Mỗi đơn nguyên học tập phải được cấu trúc bởi các phần như sau: Mục tiêu học tập; Danh mục các phương tiện, thiết bị phục vụ cho việc học tập; Danh mục các đơn nguyên học tập có liên quan; Tài liệu học tập; Các câu hỏi kiểm tra, trắc nghiệm để đánh giá kết quả học tập; Các đơn nguyên có liên quan. (Nguyễn Minh Đường, 1993).

Bước 6: Xây dựng tài liệu học tập cho mô đun

Bao gồm tài liệu hướng dẫn giáo viên, tài liệu hướng dẫn học viên, danh mục các thiết bị, vật liệu, các đơn nguyên thuộc mô đun, tài liệu về kiểm tra đánh giá trình độ, điều kiện của người học trước khi học mô đun này.

GIAI ĐOẠN ÁP DỤNG

- Chọn những NLTH cho phù hợp với nhu cầu và trình độ của người học.
- Kiểm tra, đánh giá trình độ của học viên trước khi học.
- Tiến hành quá trình bồi dưỡng.
- Đánh giá sau khi học xong mỗi mô đun (cấp chứng nhận nếu có).

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Từ kết quả nghiên cứu cơ sở lý luận có thể rút ra những kết luận sau:

Một là, việc triển khai xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá theo mô đun sẽ đáp ứng được nhu cầu cũng như yêu cầu về chất lượng bồi dưỡng nghề nghiệp trong bối cảnh hiện nay bởi tính ưu việt, linh hoạt, phù hợp với đối tượng bồi dưỡng là người lao động đánh bắt hải sản.

Hai là, bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản là một quá trình giáo dục cho nên cần phải thể hiện những thành tố của quá trình bồi dưỡng gồm: mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, kiểm tra và đánh giá kết quả bồi dưỡng trong việc xây dựng chương trình bồi dưỡng.

Ba là, quá trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản chịu nhiều yếu tố ảnh hưởng. Do vậy, khi triển khai xây dựng chương trình bồi dưỡng cũng như tố chất bồi dưỡng phải quan tâm đến mức độ tác động của các yếu tố này để đạt được mục tiêu bồi dưỡng.

CHƯƠNG 3

THỰC TRẠNG VỀ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC THỰC HÀNH AN TOÀN TRÊN TÀU CÁ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐÁNH BẮT HẢI SẢN Ở TỈNH PHÚ YÊN

3.1. Khái quát về nghề đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên

3.1.1. Cơ cấu nghề đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên

Cơ cấu nghề đánh bắt hải sản của tỉnh Phú Yên phát triển khá đa dạng, với nhiều loại ngành nghề, trong đó, tập trung vào 6 nhóm nghề chính là các nghề lưới kéo, nghề lưới vây, nghề lưới rã, nghề lưới vỏ, mành, nghề câu và họ nghề khác. Tham gia lao động đánh bắt hải sản chủ yếu là nam giới. Tính đến năm 2022, số lượng lao động đánh bắt hải sản có bằng thuyền trưởng chỉ chiếm trên 10% tổng số lao động đánh bắt hải sản toàn tỉnh, trong đó: Thuyền trưởng hạng 4 chiếm dưới 2%, thuyền trưởng hạng 5 chiếm trên 3%, thuyền trưởng hạng nhỏ chiếm 5,5%. Số lượng lao động có bằng máy trưởng cũng chiếm tỷ lệ thấp, dưới 3% trên tổng số lao động đánh bắt hải sản (UBND tỉnh Phú Yên, 2022).

3.1.2. Chương trình bồi dưỡng nghề nghiệp dành cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên

Chương trình khuyến ngư dành cho hoạt động đánh bắt hải sản được tỉnh Phú Yên bắt đầu triển khai từ năm 2001. Hiện nay, cản cứ để áp dụng cho lao động nông thôn ban hành theo Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ, từ năm 2015 tỉnh Phú Yên đang triển khai phê duyệt danh mục, chương trình khung và định mức chi đào tạo nghề trình độ sơ cấp nghề, dạy nghề thường xuyên (dưới 3 tháng) tại các cơ sở dạy nghề, trong đó có nghề “Thuyền trưởng, máy trưởng” với thời gian đào tạo 400 giờ (100 giờ lý thuyết, 280 giờ thực hành, 20 giờ kiểm tra) (UBND tỉnh Phú Yên, 2015).

3.2. Tổ chức điều tra, khảo sát

3.2.1. Mục đích khảo sát: Nhằm đánh giá thực trạng bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

3.2.2. Nội dung khảo sát: Khảo sát thực trạng về năng lực và bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

3.2.3. Địa bàn khảo sát: 04 địa phương ven biển tỉnh Phú Yên.

3.2.4. Cỡ mẫu khảo sát: 400 người lao động đánh bắt hải sản đã từng tham gia khóa bồi dưỡng nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản ở địa phương.

3.2.5. Phương pháp, công cụ khảo sát và thời gian khảo sát: Phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi và phương pháp phỏng vấn sâu; thời gian khảo sát thực trạng được thực hiện từ tháng 3/2022 đến tháng 5/2023

3.3. Kết quả khảo sát thực trạng

3.3.1. Thực trạng về năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

Việc đánh giá năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản được thực hiện theo từng năng lực và trong mỗi năng lực thì đánh giá các năng lực thành phần. Cản cứ điểm trung bình chung của các năng lực thành phần thuộc năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản được tổng hợp cho thấy có 02 năng lực được người lao động đánh bắt hải sản đánh giá ở mức khá, trong đó “Năng lực xử lý khi có người rơi xuống biển” được đánh giá cao nhất với điểm trung bình chung là **2,91**, “Năng lực phát hiện và theo dõi bão trên biển” xếp thứ 2 với điểm trung bình là **2,70**.

Ngoài lại, xếp hạng 6 và 7 là hai năng lực nghề nghiệp: “Năng lực xử lý khi cháy trên tàu” và “Năng lực sơ cứu ban đầu khi có người bị thương tích” được đánh giá ở mức yếu với điểm trung bình chung lần lượt là **1,73** và **1,68**. Đây là 2 năng lực bị đánh giá thấp nhất ở người lao động đánh bắt hải sản, cần đặc biệt lưu tâm và nên được lựa chọn để tổ chức bồi dưỡng.

3.3.2. Thực trạng bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

3.3.2.1. Thực trạng về nhu cầu bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản.

Kết quả khảo sát cho thấy thì đa số người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên đều cho rằng rất cần thiết phải tổ chức bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá (chiếm tỷ lệ cao nhất với **65,83%**). Số người cho rằng không cần thiết bồi dưỡng chiếm tỷ lệ rất thấp, không đáng kể (**3,02%**), những người trả lời không cần thiết chủ yếu là do họ muốn chuyên đổi nghề. Qua đó cho thấy nhu cầu bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản hiện nay ở Phú Yên là khá cao.

3.3.2.2. Thực trạng về mức độ công việc liên quan đến thực hành an toàn trên tàu cá mà người lao động đánh bắt hải sản đã và đang thực hiện

Từ kết quả khảo sát mức độ thực hiện các công việc liên quan đến thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản, người nghiên cứu nhận thấy, đa số các công việc được hỏi đều được người lao động đánh bắt hải sản thực hiện ở mức nhiều hoặc rất nhiều. Như vậy, có thể khẳng định, đây là những công việc thường xuyên được người lao động đánh bắt hải sản thực hiện trong mỗi chuyến đánh bắt nhằm bảo đảm an toàn cho tàu cá cũng như tính mạng của mỗi cá nhân trên tàu.

3.3.2.3. Thực trạng tham gia các khóa bồi dưỡng liên quan đến thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên

Từ kết quả khảo sát, người nghiên cứu đánh giá rằng mức độ tổ chức bồi dưỡng về thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên chưa cao, chưa thường xuyên, còn mang tính đối phó. Điều này cần phải có sự thay đổi, cần phải nâng cao hơn nữa mức độ thường xuyên bồi dưỡng về thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản nhằm đáp ứng yêu cầu công việc đề ra, đặc biệt là tình hình phức tạp khi đánh bắt hải sản trên biển Đông hiện nay.

3.3.2.4. Thực trạng về mục tiêu bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

Từ kết quả khảo sát cho thấy việc xác định mục tiêu bồi dưỡng vẫn chưa bám sát đối tượng bồi dưỡng, như câu bồi dưỡng và còn thiếu hiện theo lối truyền thống, chưa thực hiện theo tiếp cận năng lực, chủ yếu là dựa vào mục tiêu đã xác định trước.

3.3.2.5. Thực trạng nội dung bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ thực hiện nội dung thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên không đồng đều. Hoạt động xử lý khi có người rơi xuống biển được thực hiện thường xuyên với ĐTB là 2,68, trong khi đó các hoạt động còn lại chỉ thỉnh thoảng người lao động đánh bắt hải sản thực hiện như hoạt động. Đặc biệt, đối với 02 nội dung hoạt động “xử lý khi có cháy trên tàu” và nội dung “Sơ cứu ban đầu khi có người bị thương tích” được đánh giá ở mức không thường xuyên thực hiện. Kết quả này cũng tương thích với kết quả tự đánh giá mỗi năng lực của người lao động đánh bắt hải sản.

3.3.2.6. Thực trạng về phương pháp bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

Từ kết quả khảo sát, cho thấy mức độ thực hiện nhiều nhất là phương pháp dạy học thuyết trình do hình thức bồi dưỡng tập trung và số lượng người tham dự đông nên giáo viên thường sử dụng phương pháp này. Trong khi đó, trong bồi dưỡng theo tiếp cận năng lực thực hiện thì các phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa người học lại không được giáo viên sử dụng.

3.3.2.7. Thực trạng về hình thức bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

Từ kết quả khảo sát về hình thức tổ chức bồi dưỡng cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên được sử dụng trong thời gian cho thấy, hình thức bồi dưỡng chủ yếu được sử dụng là bồi dưỡng tập trung, thông qua các lớp tập huấn chiếm tỷ lệ cao nhất (50,50%), hình thức bồi dưỡng thông qua phát tài liệu, tờ rơi ở vị trí thứ 2 (30,15%), hình thức bồi dưỡng thông qua các hội nghị chiếm tỷ thấp nhất (6,78%).

3.3.2.8. Thực trạng về phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

Qua kết quả khảo sát mức độ vận dụng các phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng của giáo viên, người nghiên cứu nhận thấy: phương pháp kiểm tra, đánh giá bằng cách trắc nghiệm sau khi kết thúc mô đun bồi dưỡng rất thường xuyên được giáo viên vận dụng (ĐTB = 2,50), các phương pháp thường xuyên được vận dụng là phương pháp viết tự luận (ĐTB = 2,21), trong khi đó phương pháp kiểm tra, đánh giá thính thoảng được giáo viên vận dụng là phương pháp vấn đáp (ĐTB = 1,83) và phương pháp thực hành (ĐTB = 2,11).

3.3.2.9. Thực trạng về các yếu tố ảnh hưởng đến bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên

Kết quả khảo sát cho thấy nội dung, chương trình bồi dưỡng có yếu tố quan trọng ảnh hưởng nhiều đến công tác bồi dưỡng, yếu tố về cơ sở vật chất và năng lực của giáo viên cũng tạo ảnh hưởng đến quá trình bồi dưỡng, nếu năng lực giảng dạy của giáo viên cao sẽ thực hiện tốt nhiệm vụ công tác bồi dưỡng. Vì vậy, năng lực giảng dạy của giáo viên cũng là yếu tố quyết định không nhỏ đến chất lượng bồi dưỡng.

Ngoài ra, có thể thấy chênh lệch, chính sách bồi dưỡng cũng ảnh hưởng đến quá trình bồi dưỡng, người lao động đánh bắt hải sản, người lao động đánh bắt hải sản vẫn còn tâm lý trông chờ vào chênh lệch chính sách hỗ trợ học nghề của Nhà nước nên tâm lý có hỗ trợ thi đi học còn không thi không đi vẫn còn trong đa số bộ phận người lao động đánh bắt hải sản.

3.3.2.9. Thời lượng chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên

Qua khảo sát ý kiến của người lao động đánh bắt hải sản thì đa số cho rằng thời lượng chương trình bồi dưỡng là từ 7 đến 10 ngày chiếm tỷ lệ cao nhất (72,86%), tỷ lệ chọn thời lượng dưới 7 ngày chiếm tỷ lệ (22,61%) và tỷ lệ chọn thời gian bồi dưỡng trên 10 ngày rất thấp (4,52%).

Từ kết quả khảo sát cho thấy, người lao động đánh bắt hải sản xác định đây là khoảng thời gian phù hợp để có thể tham gia được vì sau mỗi chuyến đánh bắt hải sản, thông thường người lao động được nghỉ khoảng 7 đến 10 ngày để chờ chuyến đánh bắt sau. Nếu thời lượng bồi dưỡng kéo dài sẽ ảnh hưởng đến thời gian tập trung đi chuyến kế tiếp, người lao động không thể thu xếp công việc để tham gia khóa học.

3.4. Đánh giá chung về thực trạng bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

3.4.1. Ưu điểm

Công tác bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên rất được quan tâm, coi trọng; phần lớn người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên là những học viên có kinh nghiệm, luôn có ý thức trong việc học tập nâng cao trình độ; CBQL tham gia khóa bồi dưỡng là những người rất nhiệt tình, vì người lao động, giáo viên tham gia bồi dưỡng có trình độ chuyên môn, được đào tạo qua nghiệp vụ sư phạm.

3.4.2. Hạn chế

Bên cạnh những ưu điểm nêu trên vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định như sau: Năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên nhìn chung mới chỉ đánh giá ở mức trung bình; công tác bồi dưỡng còn nặng về hình thức, công tác dự báo nhu cầu bồi dưỡng chưa cao; nội dung bồi dưỡng vẫn còn theo cách truyền thống chưa theo tiếp cận năng lực; điều kiện cơ sở vật chất tuy có được cơ sở bồi dưỡng đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu đề ra; thời gian tổ chức bồi dưỡng chưa hợp lý.

3.4.3. Nguyên nhân của những hạn chế

Những hạn chế trên được tạo ra từ những nguyên nhân sau: Nhận thức về tầm quan trọng trong việc tham gia bồi dưỡng nghề nghiệp của một bộ phận người lao động đánh bắt hải sản còn hạn chế, mang tính đối phó; Các cơ sở bồi dưỡng chưa thực hiện tốt công việc phân tích nhu cầu bồi dưỡng để xác định mục tiêu và trọng tâm các nội dung bồi dưỡng; Phương pháp bồi dưỡng còn mang nhiều tính thụ động, chưa phù hợp với đặc điểm của người học; Các cơ sở bồi dưỡng chưa đầu tư nhiều vào trang thiết bị, máy móc hiện đại và công tác tổ chức quản lý hoạt động bồi dưỡng chưa tốt, chưa có sự phản hồi, đánh giá từ người học dẫn đến chất lượng bồi dưỡng chưa cao.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Tỉnh Phú Yên đã có nhiều giải pháp trong công tác bồi dưỡng nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản. Tuy nhiên, thực tế hoạt động bồi dưỡng vẫn chưa đem lại hiệu quả cao, cụ thể là năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản còn yếu, chưa đáp ứng yêu cầu công việc.

Việc tổ chức bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên là cần thiết. Tuy nhiên, việc tổ chức bồi dưỡng hiện nay vẫn chưa thực hiện theo hướng tiếp cận năng lực. Mục tiêu, hình thức, phương pháp, phương pháp kiểm tra, đánh giá bồi dưỡng vẫn còn có những mặt hạn chế nên chất lượng bồi dưỡng chưa cao, chưa phát triển được năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản.

Thực trạng cũng cho thấy nhu cầu về bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên hiện nay cao và thực sự thiết thực. Vì vậy, thực hiện phân tích xác định được nhu cầu bồi dưỡng, từ đó xác định được mục tiêu bồi dưỡng là không thể thiếu trong xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

CHƯƠNG 4

CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC THỰC HÀNH AN TOÀN TRÊN TÀU CÁ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐÁNH BẮT HẢI SẢN Ở TỈNH PHÚ YÊN

4.1. Nguyên tắc xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên

Khi xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên cần bảo đảm các nguyên tắc về tính mục đích, tính thực tiễn, tính hệ thống và tính hiệu quả.

4.2. Chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

4.2.1. Xác định các modul bồi dưỡng

Bảng 4.1. Nội dung bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên

TT	Tên Modul
Modul 1	Năng lực xử lý khi có người rơi xuống biển
Modul 2	Năng lực xử lý khi bị thủng tàu
Modul 3	Năng lực xử lý khi có cháy trên tàu
Modul 4	Năng lực sơ cứu ban đầu khi có người bị thương tích
Modul 5	Năng lực sống sót trên biển khi rời tàu
Modul 6	Năng lực phát hiện và theo dõi bão trên biển
Modul 7	Năng lực phòng tránh mất liên lạc

4.2.2. Thiết kế chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

Bước 1: Phân tích nhu cầu bồi dưỡng

Nhu cầu bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên chính là những gì mà người lao động đánh bắt hải sản cần bổ sung để có thể đạt được mục tiêu trong thực hiện nhiệm vụ, công việc thực hành an toàn trên tàu cá, thực chất việc xác định nhu cầu bồi dưỡng chính là xác định những năng lực mà người lao động đánh bắt hải sản cần phải bổ sung.

Để xác định được nhu cầu bồi dưỡng hiện nay có nhiều cách như thu thập qua quan sát việc thực hiện nhiệm vụ của người lao động đánh bắt hải sản, qua các báo cáo tổng kết của cơ quan quản lý, dựa vào các văn bản pháp luật của Đảng và Nhà nước, các quy định về công tác bồi dưỡng chuyên môn nghề nghiệp của Bộ Lao động Thương binh & Xã hội, Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, của tỉnh Phú Yên và của địa phương đối với người lao động đánh bắt hải sản.

Tuy nhiên, phương pháp phổ biến hiện nay về phân tích nhu cầu bồi dưỡng vẫn là thu thập và phân tích thông tin về người học qua điều tra, khảo sát kết hợp với phương pháp chuyên gia.

Bước 2: Phân tích nhiệm vụ và công việc

Bằng phương pháp điều tra khảo sát kết hợp với phương pháp chuyên gia, người nghiên cứu đã xác định các nhiệm vụ và công việc về thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên thể hiện qua bảng sau:

Bảng 4.2. Bảng phân tích công việc thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản

Nhiệm vụ	Các công việc		
1. Năng lực thực hiện cứu người khi rơi xuống biển	1.1. Ném phao cứu sinh cá nhân cho người bị nạn,	1.2. Chuẩn bị các phương tiện cứu sinh cứu vớt người bị nạn,	1.3. Di chuyển tàu ra xa người bị nạn để người bị nạn không bị hút vào chấn vịnh,
2. Năng lực xử lý khi bị thủng tàu	1.4. Thông tin cho các lực lượng chức năng để kịp thời cứu hộ.		
	2.1. Xác định vị trí, kích thước lỗ thủng,	2.2. Đóng kín các cửa hầm kín nước	2.3. Dùng dụng cụ chống thâm trên tàu

	lưu lượng nước cháy qua lỗ thùng đó.	giữa các hầm thùng và những hầm kê cận.	dễ bịt kín tạm thời lỗ thùng.
	2.4. Sử dụng máy bơm hút nước ra ngoài.		
3. Năng lực xử lý khi có cháy trên tàu	3.1.Nhận biết được vị trí các thiết bị chống cháy và các lối thoát khẩn cấp. 3.4. Sử dụng các trang thiết bị và dụng cụ chống cháy; phương pháp, trình tự chống cháy, phương pháp sử dụng dụng cụ thờ trong chống cháy và cứu nạn.	3.2. Phân biệt các loại nguồn gây cháy, nguy cơ gây cháy và sự lan truyền của lửa.	3.3. Phân loại các chất dập lửa có thể áp dụng.
4. Năng lực sơ cấp cứu khi có người bị thương tích trên biển	4.1. Sử dụng dụng cụ y tế khi sơ cấp cứu 4.4. Kiểm soát chảy máu,	4.2. Xác định vị trí tồn thương 4.5. Áp dụng các biện pháp thích hợp để chống choáng.	4.3. Áp dụng kỹ thuật hồi sức 4.6. Băng bó và sử dụng các công cụ trong túi cứu thương khẩn cấp
5. Năng lực sống sót trên biển khi rời tàu	5.1. Chống khát trên biển	5.2. Chống đói trên biển	5.3. Chuẩn bị phao cứu sinh hoặc các vật thể có thể nổi trên mặt nước, khả năng giữ cho cơ thể nhẹ nhàng để giữ sức lực trong thời gian chờ sự trợ giúp.
6. Năng lực phát hiện và theo dõi bão trên biển	6.1. Phát hiện và theo dõi bão trên biển thông qua sự thay đổi trạng thái của mặt biển.	6.2. Phát hiện và theo dõi bão trên biển thông qua sự thay đổi trạng thái của bầu trời.	6.3. Phát hiện và theo dõi bão trên biển thông qua những biểu hiện khác thường trong hoạt động sống của một số sinh vật sống xung quanh.
7. Năng lực phòng tránh mất liên lạc	7.1. Sử dụng các thiết bị thông tin liên lạc trên tàu phục vụ cho việc bảo động cấp cứu	7.2. Liên lạc với nơi cần cấp cứu để phòng tránh gián đoạn thông tin liên lạc, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện hoạt động trên biển.	

Bước 3. Thiết kế chương trình bồi dưỡng

Bảng 4.3. Khung chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên

TT	Mã Modul	Tên Modul	Thời gian bồi dưỡng (giờ)
Modul 1	MD1	Năng lực xử lý khi có người rơi xuống biển	10
Modul 2	MD2	Năng lực xử lý khi bị thủng tàu	8
Modul 3	MD3	Năng lực xử lý khi có cháy trên tàu	12
Modul 4	MD4	Năng lực sơ cứu ban đầu khi có người bị thương tích	14
Modul 5	MD5	Năng lực sống sót trên biển khi rời tàu	10
Modul 6	MD6	Năng lực phát hiện và theo dõi bão trên biển	9
Modul 7	MD7	Năng lực phòng tránh mất liên lạc	12
Tổng cộng			74 giờ

Mô tả khái quát các modul như sau:

Modul 1: Năng lực xử lý khi có người rơi xuống biển

Mô đun này trang bị cho người lao động đánh bắt hải sản những kiến thức, kỹ năng về xử lý tình huống khi gặp tình huống có người rơi xuống biển. Người học được trang bị những kiến thức, kỹ năng, phương pháp ném phao cứu sinh cá nhân cho người bị nạn, chuẩn bị các phương tiện cứu sinh cứu vớt người bị nạn, kỹ năng di chuyển tàu ra xa người bị nạn để người bị nạn không bị hút vào chấn vịt; kỹ năng thông tin cho các lực lượng chức năng để kịp thời cứu hộ.

Modul 2: Năng lực xử lý khi bị thủng tàu

Modul này trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng xử lý các tình huống khẩn cấp trong trường hợp tàu bị thủng, kịp thời cho tàu dừng máy và tiến hành các công việc nhằm hạn chế nước chảy vào tàu, đảm bảo an toàn cho người và tài sản. Người học được trang bị kiến thức, kỹ năng xác định vị trí, kích thước lỗ thủng, lưu lượng nước chảy qua lỗ thủng đó; kỹ năng đóng đong các cửa hầm kín nước giữa các hầm thùng và những hầm kế cận, kỹ năng sử dụng dụng cụ chống thấm trên tàu để bịt kín tạm thời lỗ thủng; kỹ năng sử dụng máy bơm hút nước ra ngoài.

Modul 3: Năng lực xử lý khi có cháy trên tàu

Modul này trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng giảm thiểu rủi ro cháy và đảm bảo trạng thái sẵn sàng ứng phó tình huống khẩn cấp liên quan đến cháy trên tàu. Người học được cung cấp các kiến thức và rèn luyện kỹ năng xác định vị trí các thiết bị chống cháy và các lối thoát khẩn cấp, kỹ năng phân biệt các loại nguồn gây cháy, nguy cơ gây cháy và sự lan truyền của lửa; kỹ năng phân loại các chất dập lửa có thể áp dụng; kỹ năng sử dụng các trang thiết bị và dụng cụ chống cháy; phương pháp, trình tự chống cháy, phương pháp sử dụng dụng cụ thờ trong chống cháy và cứu nạn.

Modul 4: Năng lực sơ cứu ban đầu khi có người bị thương tích

Modul này trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng sơ cứu ban đầu khi có người lao động bị tai nạn thương tích, người học được rèn luyện kỹ năng sử dụng dụng cụ y tế khi sơ cấp cứu; xác định vị trí tổn thương; Áp dụng kỹ thuật hồi sức; kỹ năng kiểm soát chảy máu, kỹ năng áp dụng các biện pháp thích hợp để chống choáng và cách sử dụng các công cụ trong túi cứu thương khẩn cấp.

Modul 5: Năng lực sống sót trên biển khi rời tàu

Modul này cung cấp cho người học kiến thức, kỹ năng sống sót trên biển khi gặp tai nạn buộc phải rời khỏi tàu nhằm giảm tối thiểu tai nạn thương tích khi rời tàu. Người học được trang bị kiến thức về chống khát trên biển và chống đói trên biển, kỹ năng sử dụng phao cứu sinh hoặc các vật thể có thể nổi trên mặt nước, phương pháp giữ cho cơ thể nhẹ nhàng để giữ sức lực trong thời gian chờ sự trợ giúp.

Modul 6: Năng lực phát hiện và theo dõi bão trên biển

Modul này trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng đánh giá, phán đoán sự phát sinh của bão thông qua kiến thức và kinh nghiệm của mình. Người học được trang bị các kiến thức về phát hiện và theo dõi bão trên biển thông qua sự thay đổi trạng thái của bầu trời; phát hiện và theo dõi bão trên biển thông qua sự thay đổi trạng thái của mặt biển; phát hiện và theo dõi

bão trên biển thông qua những biểu hiện khác thường trong hoạt động sống của một số sinh vật sống xung quanh.

Modul 7: Năng lực phòng tránh mất liên lạc

Modul này trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng xử lý tình huống khi mất liên lạc trên biển. Người học được cung cấp các kiến thức liên quan đến sử dụng các thiết bị thông tin thông tin lạc trên tàu phục vụ cho việc báo động cấp cứu; phương thức liên lạc với nơi cần cấp cứu để phòng tránh gián đoạn thông tin liên lạc, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện hoạt động trên biển.

Chương trình chi tiết bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

- **Tên chương trình:** Chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên

I. Mô tả chương trình:

Chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên được biên soạn theo cấu trúc mô đun nhằm mục đích nâng cao năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên, hình thành những năng lực nghề nghiệp cần thiết, gắn với chức trách, nhiệm vụ và yêu cầu công việc được giao của người lao động đánh bắt hải sản trên tàu cá.

Chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên gồm 7 mô đun được sắp xếp linh hoạt với thời gian cho mỗi mô đun phù hợp để cho người lao động đánh bắt hải sản có thể lựa chọn phù hợp theo yêu cầu công việc (Người lao động đánh bắt hải sản có thể tham gia bồi dưỡng tất cả các mô đun hoặc một vài mô đun tùy theo nhu cầu cá nhân hoặc phụ thuộc vào nhu cầu bồi dưỡng của cơ quan quản lý và không nhất thiết phải bồi dưỡng theo thứ tự các mô đun).

II. MỤC TIÊU BỒI DƯỠNG: Sau khi học xong chương trình này, người học đạt được các kiến thức, kỹ năng, thái độ sau:

- Kiến thức:

- + Trình bày được nội dung của công tác an toàn khi có người rơi xuống biển.
- + Trình bày được các trang thiết bị để thực hiện công tác thùng.
- + Trình bày được nội dung của công tác an toàn trong phòng chống cháy nổ trên tàu cá.
- + Mô tả được công tác an toàn trong công tác cứu sinh, cứu thùng, cứu hỏa, sơ cứu ban đầu khi có người bị thương tích.
- + Mô tả được những dấu hiệu báo bão trên biển để chủ động phòng tránh.

- Kỹ năng:

- + Sử dụng được các thiết bị, dụng cụ để cứu người rơi xuống biển
- + Sử dụng được các thiết bị, dụng cụ để thực hiện công tác cứu thùng
- + Sử dụng được các thiết bị, dụng cụ và quy trình thực hiện công tác cứu hỏa.
- + Sử dụng được các thiết bị, dụng cụ y tế để thực hiện công tác sơ cứu ban đầu khi có người bị thương tích.
- + Sử dụng được các thiết bị, dụng cụ để sống sót trên biển khi buộc phải rời tàu.
- + Sử dụng được các thiết bị, dụng cụ về thông tin liên lạc tìm kiếm sự giúp đỡ khi gặp tàu gặp nạn.

- Thái độ:

Hình thành kỹ năng làm việc nhóm, có thái độ làm việc tích cực, chủ động, cẩn thận, chấp hành hiệu lệnh và mệnh lệnh của thuyền trưởng, hình thành tác phong làm việc một cách cẩn thận, đúng quy trình, dùng thao tác để phòng tránh những rủi ro bất trắc có thể xảy ra.

Có ý thức bảo vệ môi trường và chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc Việt Nam; có lòng yêu nghề, tích cực học tập, trau dồi kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp vì sự phát triển của nghề trong tương lai.

II. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG: Người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên

III. THỜI GIAN BỒI DƯỠNG: 74 giờ (Lý thuyết 18 giờ; Thực hành: 49 giờ, Kiểm tra: 7 giờ)

IV. DANH MỤC CÁC MÔ ĐUN, THỜI GIAN BỒI DƯỠNG CÁC MÔ ĐUN

TT	Mã Mô đun	Tên mô đun	Thời gian bồi dưỡng(giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
1	MĐ01	Năng lực xử lý khi có người rơi xuống biển	10	2	7	1
2	MĐ02	Năng lực xử lý khi bị thủng tàu	8	2	5	1
3	MĐ03	Năng lực xử lý khi có cháy trên tàu	12	3	7	1
4	MĐ04	Năng lực sơ cứu ban đầu khi có người bị thương tích	14	4	9	1
5	MĐ05	Năng lực sống sót trên biển khi rời tàu	10	2	7	1
6	MĐ06	Năng lực phát hiện và theo dõi bão trên biển	9	2	6	1
7	MĐ07	Năng lực phòng tránh mất liên lạc	12	3	8	1
Tổng cộng			74	18	49	7

Ghi chú: Thời gian kiểm tra tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính vào giờ thực hành

V. MÔ TẢ NỘI DUNG CÁC MÔ ĐUN

1. Mô đun 01: Năng lực xử lý khi có người rơi xuống biển *Thời gian: 10 giờ*

1.1. Mục tiêu

Sau khi học xong mô đun này, người học có khả năng:

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về an toàn khi có người rơi xuống biển;
- Sử dụng được các trang thiết bị cứu sinh như phao cứu sinh cá nhân, áo cứu sinh;
- Thực hiện phối hợp có hiệu quả giữa người phát hiện có người rơi xuống biển và người lái tàu hoặc thuyền trưởng.

1.2. Nội dung

- Phao cứu sinh và phương pháp sử dụng;

- Một số biện pháp xử lý tình huống khi có người rơi xuống biển.

1.3. Bài tập đánh giá kết thúc mô đun: Thực hành sử dụng phao tròn cứu sinh

2. Mô đun 02: Năng lực xử lý khi bị thủng tàu *Thời gian: 8 giờ*

2.1. Mục tiêu

Sau khi học xong mô đun này, người học có khả năng:

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về an toàn trong tác nghiệp thủng;
- Thực hiện an toàn khi tàu gặp sự cố thủng tàu có khả năng nước tràn vào tàu dẫn đến nguy cơ tàu bị lật, chìm.

2.2. Nội dung

- Một số biện pháp xử lý khi tàu bị lật hoặc chìm;

- Một số biện pháp xử lý khi tàu bị nước tràn vào tàu.

2.3. Bài tập đánh giá kết thúc mô đun: Thực hành an toàn khi tàu bị thủng và nước tràn vào tàu.

3. Mô đun 03: Năng lực xử lý khi có cháy trên tàu *Thời gian: 12 giờ*

3.1. Mục tiêu

Sau khi học xong mô đun này, người học có khả năng:

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về an toàn trong công tác phòng, chống cháy trên tàu cá

- Thực hiện an toàn khi tàu gặp sự cố cháy.

3.2. Nội dung

- Thiết bị chống cháy và vị trí của chúng trên tàu;

- Các chất chống cháy;

- Trình tự chống cháy.

3.3. Bài tập đánh giá kết thúc mô đun: Thực hành an toàn khi tàu bị cháy

4. Mô đun 04: Năng lực sơ cứu ban đầu khi có người bị thương tích *Thời gian: 14 giờ*

4.1. Mục tiêu

Sau khi học xong mô đun này, người học có khả năng:

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về sơ cứu ban đầu khi có người bị thương tích trên biển.

- Thực hành sơ cứu khi có người bị thương tích

4.2. Nội dung

- Kỹ năng xác định vị trí bị tổn thương;
- Kỹ năng sử dụng các công cụ trong túi cứu thương;
- Kỹ năng xử lý khi nạn nhân bị ngạt thở;
- Kỹ năng cầm máu cơ bản;
- Kỹ năng băng bó khi bị gãy xương, bong gân;
- Kỹ năng xử lý khi bị choáng.

4.3. Bài tập đánh giá kết thúc mô đun: Thực hành an toàn khi có người bị thương tích

5. Mô đun 05: Năng lực sống sót trên biển khi rời tàu

Thời gian: 10 giờ

5.1. Mục tiêu

Sau khi học xong mô đun này, người học có khả năng:

- Trình bày được những kiến thức cơ bản khi gặp sự cố phải thực hiện các biện pháp để sống sót trên biển khi rời tàu.

- Thực hành an toàn khi rời tàu

5.2. Nội dung

- Hành động áp dụng khi cần phải rời tàu;
- Hành động áp dụng khi ở dưới nước.

5.3. Bài tập đánh giá kết thúc mô đun: Thực hành an toàn khi tàu gặp sự cố phải rời tàu.

6. Mô đun 06: Năng lực phát hiện và theo dõi bão trên biển

Thời gian: 9 giờ

6.1. Mục tiêu

Sau khi học xong mô đun này, người học có khả năng:

- Trình bày được những kiến thức cơ bản để phát hiện và theo dõi bão trên biển.

6.2. Nội dung

- Kỹ năng quan sát trạng thái bầu trời;
- Kỹ năng quan sát trạng thái mặt biển.

6.3. Bài tập đánh giá kết thúc mô đun: Thực hành an toàn khi tàu gặp sự cố phải rời tàu.

7. Mô đun 07: Năng lực phòng tránh mất liên lạc

Thời gian: 12 giờ

7.1. Mục tiêu

Sau khi học xong mô đun này, người học có khả năng:

- Trình bày được những kiến thức cơ bản trong việc phòng tránh mất liên lạc.
- Sử dụng được các hệ thống trang thiết bị liên lạc trên tàu.

7.2. Nội dung

- Hệ thống thiết bị thông tin cấp cứu và an toàn hàng hải;
- Phương thức liên lạc.

7.3. Bài tập đánh giá kết thúc mô đun: Thực hành sử dụng các trang thiết bị liên lạc trên tàu.

VI. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

1. Tài liệu giảng dạy

Giáo trình dạy nghề mô đun Thực hành an toàn lao động trên tàu cá. Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn. 2023

2. Điều kiện thiết bị dạy học và phụ trợ

- + 01 máy chiếu, 01 máy vi tính.
- + Tranh vẽ, các bản vẽ về an toàn lao động trên tàu cá.

3. Điều kiện về cơ sở vật chất

- + 01 phòng học có dù bảng, bàn giáo viên và bàn ghế cho lớp học 30 người.
- + Dụng cụ, thiết bị, vật tư phục vụ cho bài dường: Phao tròn cứu sinh; Phao áo cứu sinh ; Bơm nước + vòi rồng; Bình bột; Bình CO₂; Bình bột; Bộ dụng cụ cứu thương; Túi thuốc và dụng cụ cứu thương.

VII. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá kiến thức: dùng phương pháp trắc nghiệm khách quan hoặc vấn đáp.
- Đánh giá kỹ năng nghề: thông qua bài thực hành, giáo viên đánh giá qua quan sát và theo dõi thao tác, thái độ thực hiện và kết quả thực hành của người học.
- Kiểm tra kết thúc mô đun: Kiểm tra theo nhóm (mỗi nhóm từ 3 đến 5 người) hoặc kiểm tra cá nhân: Thực hiện mô tả một công việc được thực hiện trong mô đun hoặc thực hiện trắc nghiệm

người học theo bảng câu hỏi do giáo viên đã chuẩn bị trước, giáo viên đánh giá qua quan sát và theo dõi thao tác, thái độ thực hiện và kết quả thực hành của người học.

2. Nội dung đánh giá

Lý thuyết: kiểm tra trắc nghiệm hoặc vấn đáp về các nội dung có trong mỗi bài học trong mỗi mô đun.

Thực hành: Thao tác quy trình thực hiện phòng chống tai nạn thương tích một cách an toàn.

VIII. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

1. Phạm vi áp dụng chương trình

Chương trình bồi dưỡng “Năng lực thực hành an toàn trên tàu cá” dùng để bồi dưỡng cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên khi có nhu cầu hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý có thẩm quyền; có thể vận dụng tổ chức tại cơ sở bồi dưỡng hoặc tại các địa phương.

Chương trình bồi dưỡng gồm 7 mô đun độc lập, người học có thể tùy chọn học các mô đun theo nhu cầu. Yêu cầu tối thiểu học viên phải tốt nghiệp tiểu học.

Khi học viên tham gia học đủ 07 mô đun trong chương trình này và đạt kết quả trung bình trở lên tại kì kiểm tra kết thúc khoá học thì được cấp chứng chỉ hoàn thành khóa học. Trường hợp học từng mô đun (nếu có yêu cầu) thì có thể cấp giấy chứng nhận hoàn thành mô đun.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun

Mỗi mô đun có cả phần lý thuyết và thực hành, nên tiến hành song song vừa học lý thuyết vừa học thực hành để người học dễ nhớ và tiếp thu bài học tốt.

a. Phần lý thuyết

Phương pháp giảng dạy: Để giảng dạy các mô đun này, giáo viên cần có chuyên môn và kỹ năng thực hành tốt, kết hợp nhiều phương pháp dạy học linh hoạt, phương pháp dạy học cho người lớn, gắn với hoạt động thực hành tại tàu cá của người học.

- Ngoài tài liệu giáo viên nên sử dụng các học cụ trực quan như: mô hình, bảng biểu, bản vẽ, video... để hỗ trợ trong giảng dạy.

b. Phần thực hành: hướng dẫn thực hành qua thực hiện các công việc thực tế.

Giáo viên mời một hoặc một số người học trong lớp thực hiện làm mẫu các thao tác trong bài thực hành và mời các người học khác nhận xét, sau đó tổng hợp, đưa ra các nhận xét tình huống thực hành, nêu ra những trớ ngai, sai sót đã hoặc có thể gặp phải trong khi thực hiện công việc và cách khắc phục. Cuối cùng, chia người học của lớp thành các nhóm để thực hiện cho đến khi đạt yêu cầu đề ra.

3. Tài liệu cần tham khảo

- Giáo trình Thuyền trưởng tàu cá hạng 2 – Viện Khoa học và Công nghệ Khai thác Thủy sản - Đại học Nha Trang (2023)

- Phạm Thúy Linh (2014), Tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn đảm bảo an toàn cho người và phương tiện hoạt động nghề cá trên biển - Nhà xuất bản Hồng Đức

- Các tài liệu khác có liên quan.

Từ kết quả nghiên cứu thực trạng về *năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên*, 2 mô đun: “Năng lực xử lý khi có cháy trên tàu”(MD3) và “Năng lực sơ cấp ban đầu khi có người bị tan nạn thương tích trên biển”(MD4) bị đánh giá ở mức yếu. Do đó, người nghiên cứu lựa chọn thử nghiệm bồi dưỡng cho 2 mô đun này.

Bước 4: Triển khai chương trình bồi dưỡng

Thực hiện tổ chức bồi dưỡng cho người lao động đánh bắt hải sản theo chương trình đã thiết kế. Quá trình tổ chức bồi dưỡng phải xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và chuẩn bị tốt quá trình tổ chức nhằm đạt hiệu quả cao trong bồi dưỡng.

Bước 5: Đánh giá chương trình bồi dưỡng

Đánh giá chương trình bồi dưỡng được thực hiện thông qua việc lấy ý kiến của học viên ngay sau khi kết thúc bồi dưỡng mỗi mô đun. Từ kết quả đánh giá sẽ điều chỉnh mục tiêu bồi dưỡng và nội dung chương trình bồi dưỡng.

4.3. Đánh giá chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên qua ý kiến chuyên gia

4.3.1. Cơ sở chung về đánh giá chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

Mục đích đánh giá: Nhằm đánh giá tính đúng đắn của cơ sở lý luận, sự phù hợp về nội dung chương trình bồi dưỡng, tính khả thi của chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

Quy mô đánh giá: Để đảm bảo mức độ khả thi, phù hợp, vừa có tính khoa học vừa mang tính thực tiễn cao về chương trình bồi dưỡng đã đề xuất, người nghiên cứu lựa chọn lấy ý kiến các chuyên gia gồm những người có chuyên môn, kinh nghiệm trong công tác tổ chức bồi dưỡng nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản.

Phương pháp đánh giá: Người nghiên cứu sử dụng bảng hỏi và phỏng vấn trực tiếp các chuyên gia để thu thập thông tin, ý kiến nhận xét của các chuyên gia. Sau khi thu thập được ý kiến đánh giá độc lập của các chuyên gia sẽ xử lý kết quả bằng thống kê mô tả.

Công cụ đánh giá: Phiếu xin ý kiến và phiếu phỏng vấn.

4.3.2. Kết quả đánh giá

Thông qua khảo sát ý kiến các chuyên gia cho thấy, hầu hết các chuyên gia đều cho rằng cần thiết phải xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên, đồng ý với đề tài về nội dung chương trình bồi dưỡng, thời lượng bồi dưỡng mỗi modul.

Nội dung bồi dưỡng đáp ứng được nhu cầu thực tế của người lao động về kiến thức và kỹ năng thực hành an toàn trên tàu cá, giúp người lao động đánh bắt hải sản bổ sung được kiến thức và kỹ năng còn thiếu. Những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung chi tiết trung vào làm rõ câu từ, rõ ý của nội dung và đề xuất nên tăng thời lượng thực hành của mỗi modul.

Trên cơ sở các ý kiến của chuyên gia, người nghiên cứu đã tổng hợp, bổ sung để hoàn thiện chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

4.3.2.2. Dựa vào tổ chức thử nghiệm chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

Mục đích thử nghiệm: Nhằm đánh giá tính khả thi của chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

Đối tượng thử nghiệm: Người nghiên cứu lựa chọn 30 đang hành nghề đánh bắt hải sản

Công cụ và phương pháp đánh giá kết quả thử nghiệm

**) Công cụ đánh giá*

Thiết kế phiếu đánh giá “Năng lực sơ cứu ban đầu người khi bị thương tích trên biển” và “Năng lực xử lý khi có cháy trên tàu”

**) Phương pháp đánh giá:* Việc đổi chứng được thực hiện bằng cách đánh giá năng lực của những học viên tham gia thực nghiệm trước và sau khi kết thúc modul bồi dưỡng thực nghiệm. Sau đó đếm so sánh 2 kết quả này để đánh giá về sự phát triển về năng lực nghề nghiệp cũng như rút ra kết luận về tính khả thi và hiệu quả của việc triển khai chương trình bồi dưỡng nhằm chứng minh cho giả thuyết khoa học đã đề ra từ đầu.

Thời gian triển khai thử nghiệm: Thời gian triển khai quá trình thử nghiệm từ tháng 7 đến tháng 10 năm 2023

Kết quả thử nghiệm

**) Kết quả thử nghiệm Modul 3: Năng lực xử lý khi có cháy trên tàu*

Qua kết quả thử nghiệm bồi dưỡng modul 3: “Năng lực xử lý khi có cháy trên tàu” cho người lao động đánh bắt hải sản, người nghiên cứu có những nhận xét, đánh giá như sau:

Điểm trung bình của học viên sau bồi dưỡng (7,80) cao hơn hẳn so với điểm trung bình trước khi bồi dưỡng (5,63). Điều này chứng tỏ kết quả học tập sau bồi dưỡng cao hơn trước bồi dưỡng.

Trước khi bồi dưỡng, “Năng lực xử lý khi có cháy trên tàu” của người lao động đánh bắt hải sản tham gia thực nghiệm chủ yếu ở mức trung bình (chiếm 46,6%) và mức khá chiếm 26,7%, mức tốt chiếm rất thấp (6,6%). Tuy nhiên, sau khi được bồi dưỡng, tỷ lệ xếp loại năng lực khá tăng 30%, tỷ lệ người lao động đánh bắt hải sản đạt loại trung bình giảm rõ rệt (giảm 40%). Đặc biệt, tỷ lệ xếp loại tốt tăng mạnh (tăng 26,7%).

Bên cạnh đó, hệ số phân tán sau bồi dưỡng chỉ có 14%; trong khi đó hệ số phân tán trước bồi dưỡng là 27%; chứng tỏ năng lực xử lý khí có cháy trên tàu của người lao động đánh bắt hải sản sau khi bồi dưỡng đã được nâng lên rõ rệt so với trước khi bồi dưỡng.

**Kết quả thử nghiệm Modul 4: Năng lực sơ cấp cứu khi có người bị thương tích*

Qua kết quả thực nghiệm bồi dưỡng modul “Năng lực sơ cứu ban đầu khi có người bị thương tích”, người nghiên cứu có những nhận xét đánh giá như sau:

Điểm trung bình của học viên sau bồi dưỡng (7,56) cao hơn hẳn so với điểm trung bình trước bồi dưỡng (6,23). Điều này chứng tỏ kết quả học tập sau bồi dưỡng cao hơn trước bồi dưỡng.

Trước khi bồi dưỡng, năng lực của người lao động đánh bắt hải sản tham gia thực nghiệm chủ yếu ở mức trung bình (chiếm 63,3%) và mức khá chiếm 30%, mức tốt chiếm rất thấp (3,4%). Tuy nhiên, sau khi được bồi dưỡng, tỷ lệ người lao động đánh bắt hải sản tham gia thực nghiệm được xếp loại năng lực khá tăng 30%, tỷ lệ người lao động đánh bắt hải sản đạt loại trung bình giảm rõ rệt (giảm 46,7%). Đặc biệt, tỷ lệ xếp loại tốt tăng mạnh (tăng 20%).

Bên cạnh đó hệ số phân tán sau bồi dưỡng chỉ có 15%; trong khi đó hệ số phân tán trước bồi dưỡng là 17%; chứng tỏ “năng lực sơ cứu ban đầu khi có người bị thương tích” của người lao động đánh bắt hải sản sau khi bồi dưỡng đã được nâng lên rõ rệt so với trước khi bồi dưỡng.

**Danh giá chung về kết quả thử nghiệm*

Học viên vượt qua rào cản về tuổi tác, trình độ để tích cực tham gia lớp, cả phần lý thuyết lẫn thực hành, chia sẻ những kinh nghiệm của bản thân cho lớp học, khi giáo viên vận dụng các kỹ thuật dạy học trong quá trình giảng thi học viên lớp có hứng thú nhiều hơn, không cảm thấy chán, có phát biểu khi không rõ hoặc trả lời câu hỏi của giáo viên, thích tham gia vào hoạt động làm việc theo nhóm, có tham gia ý kiến vào giải quyết nhiệm vụ học tập của nhóm.

Qua kết quả thử nghiệm sư phạm, người nghiên cứu có thể khẳng định các nội dung bồi dưỡng được thiết kế theo modul được đề xuất là phù hợp, mang tính khả thi, thể hiện ở việc là kết quả năng lực nghề nghiệp của học viên được nâng cao so với trước khi được bồi dưỡng.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 4

Chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên được xây dựng dựa trên tiếp cận năng lực. Nội dung chương trình được xây dựng gồm 7 modul, trong đó thể hiện mục tiêu, nội dung, thời gian bồi dưỡng, điều kiện thực hiện chương trình và hình thức kiểm tra đánh giá cho từng modul.

Kết quả khảo nghiệm qua ý kiến chuyên gia đã khẳng định chương trình bồi dưỡng được người nghiên cứu đề xuất là cần thiết và khả thi, phù hợp với yêu cầu thực tiễn cũng như đáp ứng nhu cầu bồi dưỡng nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên hiện nay.

Kết quả thử nghiệm cũng cho thấy rất hiệu quả, điểm trung bình sau thử nghiệm bồi dưỡng cao hơn nhiều so với trước khi bồi dưỡng thử nghiệm. Điều này, càng chứng tỏ tính hiệu quả của nội dung chương trình bồi dưỡng được người nghiên cứu đề xuất.

KẾT LUẬN- KHUYẾN NGHỊ

1. KẾT LUẬN

Đề tài “*Bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên*” đến nay đã hoàn thành mục tiêu và bốn nhiệm vụ nghiên cứu đã đề ra. Căn cứ vào kết quả nghiên cứu có thể rút ra một số kết luận như sau:

Một là, từ tổng hợp và phân tích các công trình khoa học được công bố, đã phác họa khá rõ về nghiên cứu tổng quan các công trình khoa học trong và ngoài nước về năng lực nghề nghiệp và bồi dưỡng nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản, hệ thống hóa lại được cấu trúc năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản dựa vào tiêu chuẩn kỹ năng nghề khai thác hải sản do Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành và hoạt động thực tế nghề nghiệp đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

Hai là, sau khi tiến hành khảo sát và đánh giá đã xác định được thực trạng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá của người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên: Công tác bồi dưỡng trong những năm qua ở tỉnh Phú Yên đã được triển khai và bước đầu có hiệu quả. Tuy nhiên, cũng gặp những hạn chế nhất định, trong khi đó nhu cầu bồi dưỡng nâng lực nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên để đáp ứng yêu cầu công việc cũng chiếm tỷ lệ cao.

Ba là, xây dựng được chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên gồm 7 modul với thời lượng bồi dưỡng hợp lý.

Bốn là, sau khi tiến hành khảo nghiệm kết quả nghiên cứu thông qua việc lấy ý kiến chuyên gia và thử nghiệm sur phạm bước đầu đã khẳng định chương trình bồi dưỡng được đề xuất có tính cần thiết và khả thi.

2. KHUYẾN NGHỊ

2.1. Về nâng cao chất lượng và hiệu quả chương trình bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên

Đối với các cơ sở bồi dưỡng cần chủ động xây dựng chương trình bồi dưỡng, thiết kế phương tiện dạy học phù hợp với điều kiện bồi dưỡng, đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng; trong trường hợp không đủ năng lực tổ chức bồi dưỡng thì chủ động liên kết với những cơ sở đào tạo có năng lực, uy tín và kinh nghiệm trong việc phối hợp tổ chức bồi dưỡng; Quan tâm đến bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cơ hữu của cơ sở mình nhằm phát triển năng lực chuyên môn cho đội ngũ này.

2.2. Về công tác tổ chức, quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về bồi dưỡng nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản theo hướng thuận lợi hơn cho từng loại hình đối tượng bồi dưỡng, trong đó cần rà soát sửa đổi chương trình bồi dưỡng theo hướng tiếp cận năng lực. Có những chính sách pháp luật rõ ràng và mở để tạo điều kiện thuận lợi nhất về cơ sở vật chất, tài chính để hỗ trợ cho hoạt động bồi dưỡng; tổ chức điều tra nhu cầu bồi dưỡng nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản; cần thiết lập cơ chế và chính sách hợp lý với địa phương, trong đó tập trung hơn nữa về hỗ trợ kinh phí bồi dưỡng, đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở tham gia bồi dưỡng.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Nguyễn Trí – Võ Thị Ngọc Lan (2022). Tổng quan nghiên cứu về bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản ở Việt Nam, *Tạp chí giáo dục, Số Đặc biệt 3 – Tháng 4/2022, trang 226 -231.*
2. Nguyễn Trí – Võ Thị Ngọc Lan (2022). Biện pháp nâng cao chất lượng bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên, *Tạp chí giáo dục, Số Đặc biệt 3 – Tháng 4/2022, trang 252 - 256.*
3. Nguyễn Trí – Võ Thị Ngọc Lan (2023). Nghiên cứu đề xuất khung năng lực nghề nghiệp của người lao động đánh bắt hải sản, *Tạp chí giáo dục, Số Đặc biệt 1 – Tháng 3/2023, trang 299 - 302.*
4. Nguyễn Trí – Võ Thị Ngọc Lan (2023). Bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho người lao động đánh bắt hải sản theo tiếp cận năng lực thực hiện, *Kỷ yếu hội thảo cấp quốc gia về Sur phạm kỹ thuật lần 2, Tháng 9/2022, trang 350 -362.*
5. Nguyễn Trí – Võ Thị Ngọc Lan (2024). Thực trạng bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên, *Tạp chí Thiết bị và Giáo dục, Số Đặc biệt Tháng 5/2024, trang 461 - 463.*
6. Nguyễn Trí (2024). Xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực thực hành an toàn trên tàu cá cho người lao động đánh bắt hải sản ở tỉnh Phú Yên, *Tạp chí Thiết bị và Giáo dục, Số Đặc biệt Tháng 5/2024, trang 464 - 466.*